

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.1	Bùi Thái An	25/09/2013	x
2	6.1	Trương Thị Kim Anh	07/09/2013	x
3	6.1	Trần Việt Anh	27/07/2013	
4	6.1	Hoàng Gia Bảo	05/04/2013	
5	6.1	Lê Ngọc Bảo Châu	24/12/2013	x
6	6.1	Võ Thái Dương	11/05/2013	
7	6.1	Bùi Thùy Dương	22/11/2013	x
8	6.1	Trần Tấn Tiên Đạt	10/10/2013	
9	6.1	Trần Ngọc Hân	27/07/2013	x
10	6.1	Trần Trí Huân	01/06/2013	
11	6.1	Hoàng Tấn Hùng	25/09/2012	
12	6.1	Đỗ Gia Huy	22/11/2013	
13	6.1	Nguyễn Anh Khôi	13/10/2013	
14	6.1	Lý Minh Khôi	27/03/2013	
15	6.1	Đình Tuấn Kiệt	23/09/2013	
16	6.1	Phạm Thiên Kim	22/08/2013	x
17	6.1	Trần An Lộc	18/11/2013	
18	6.1	Nguyễn Trần Duy Luân	10/07/2013	
19	6.1	Phạm Lê Ti Na	27/08/2013	x
20	6.1	Phạm Thành Nam	20/09/2013	
21	6.1	Phạm Thị Kim Ngân	01/01/2013	x
22	6.1	Nguyễn Hoàng Xuân Nghi	15/03/2013	x
23	6.1	Nguyễn Ngọc Phương Nghi	27/08/2013	x
24	6.1	Bùi Bảo Ngọc	30/03/2013	x
25	6.1	Nguyễn Như Ngọc	20/08/2013	x
26	6.1	Nguyễn Cao Nguyên	15/07/2013	
27	6.1	Trần Quang Nhật	15/06/2013	
28	6.1	Nguyễn Đặng Yến Nhi	16/07/2013	x
29	6.1	Lô Ngọc Nhi	14/05/2013	x
30	6.1	Trương Ngọc Bảo Như	01/06/2013	x
31	6.1	Bùi Gia Phúc	05/08/2013	
32	6.1	Nguyễn Hoàng Phú Quý	05/10/2013	
33	6.1	Phan Nguyễn Như Quỳnh	06/01/2013	x
34	6.1	Hồ Văn Hiếu Thảo	03/03/2013	
35	6.1	Bùi Đức Thiện	14/09/2013	
36	6.1	Trần Hữu Thiện	12/07/2013	
37	6.1	Trần Ngọc Bảo Thiện	07/02/2013	
38	6.1	Huỳnh Quốc Thịnh	23/12/2013	
39	6.1	Lê Hoàng Tú Trâm	01/01/2013	x
40	6.1	Nguyễn Lương Phương Trinh	13/02/2013	x
41	6.1	Trần Minh Tùng	19/10/2013	
42	6.1	Trần Thị Yến Vy	06/04/2013	x
43	6.1	Nguyễn Kim Như Ý	19/01/2013	x
44	6.1	Hoàng Ngọc Như Ý	20/10/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.2	Trình Nhật An	13/05/2013	x
2	6.2	Nguyễn Quỳnh Anh	23/10/2013	x
3	6.2	Nguyễn Ngọc Ánh	26/11/2013	x
4	6.2	Cái Lê Gia Bảo	26/10/2013	
5	6.2	Lại Nguyễn Gia Bảo	01/12/2013	
6	6.2	Hồ Phương Chi	09/09/2013	x
7	6.2	Phạm Hoàng Bảo Duy	20/05/2012	
8	6.2	Lý Tiêu Duyên	01/07/2013	x
9	6.2	Vũ Hoàng Hải Đăng	05/11/2013	
10	6.2	Nguyễn Minh Đức	27/06/2013	
11	6.2	Trần Ngọc Hân	25/07/2013	x
12	6.2	Hồ Huy Hoàng	19/07/2013	
13	6.2	Nguyễn Ánh Lê Kha	29/07/2013	
14	6.2	Nguyễn Quốc Khang	20/11/2013	
15	6.2	Trần Minh Khôi	25/12/2013	
16	6.2	Phạm Ngọc Minh Khôi	31/01/2013	
17	6.2	Bùi Tuấn Kiệt	28/08/2013	
18	6.2	Nguyễn Tuấn Kiệt	27/11/2013	
19	6.2	Nguyễn Tùng Lâm	28/04/2013	
20	6.2	Phan Trần Gia Linh	11/01/2013	x
21	6.2	Trần Vũ Phương Linh	01/01/2013	x
22	6.2	Nguyễn Công Minh	05/08/2013	
23	6.2	Trần Thị Thanh Nga	01/06/2013	x
24	6.2	Trần Lương Khánh Ngân	17/01/2013	x
25	6.2	Lâm Gia Nghĩa	21/09/2013	
26	6.2	Nguyễn Bảo Ngọc	03/08/2013	x
27	6.2	Nguyễn Lê Thanh Ngọc	20/12/2013	x
28	6.2	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	30/11/2013	x
29	6.2	Hồng Minh Nhật	09/12/2013	
30	6.2	Vũ Minh Nhật	13/08/2013	
31	6.2	Lâm Tố Như	21/03/2013	x
32	6.2	Lưu Bùi Thịnh Phát	10/10/2013	
33	6.2	Trần Tấn Phát	09/07/2013	
34	6.2	Mai Xuân Phúc	10/01/2013	
35	6.2	Phú Đan Quỳnh	06/08/2013	x
36	6.2	Nguyễn Đức Ngọc Sang	27/01/2013	
37	6.2	Nguyễn Thái Bảo Thiên	08/07/2013	
38	6.2	Huỳnh Lê Anh Thư	09/03/2013	x
39	6.2	Huỳnh Trí Tính	16/06/2013	
40	6.2	Lê Thanh Trà	28/06/2012	x
41	6.2	Phùng Bích Trâm	06/01/2013	x
42	6.2	Danh Thị Thanh Vân	22/06/2012	x
43	6.2	Huỳnh Thị Ngọc Vy	04/03/2013	x
44	6.2	Lê Ngọc Như Ý	01/12/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.3	Doãn Hồng Xuân An	02/08/2013	x
2	6.3	Đặng Hoàng Kim Anh	08/10/2013	x
3	6.3	Phạm Nguyễn Ngọc Bích	20/12/2013	x
4	6.3	Nguyễn Ngọc Bảo Chi	04/04/2013	x
5	6.3	Nguyễn Bảo Dương	05/07/2013	
6	6.3	Phạm Thái Dương	07/03/2012	
7	6.3	Vô Thành Đạt	29/01/2013	
8	6.3	Đặng Thị Ngọc Hà	08/07/2013	x
9	6.3	Trần Nguyễn Gia Huy	18/09/2013	
10	6.3	Bùi Trọng Nguyễn Huy	14/10/2013	
11	6.3	Trần Chí Khang	10/04/2013	
12	6.3	Vũ Chí Khang	17/05/2013	
13	6.3	Phùng Ngọc Gia Khiêm	09/06/2013	
14	6.3	Nguyễn Minh Khôi	19/12/2013	
15	6.3	Trần Mạnh Khương	10/06/2013	
16	6.3	Nguyễn Công Kiệt	03/12/2013	
17	6.3	Lê Nguyễn Hoàng Kim	28/12/2013	x
18	6.3	Nguyễn Ngọc Linh	10/12/2013	
19	6.3	Nguyễn Lý Thiết Minh	26/09/2013	
20	6.3	Huỳnh Nguyễn Bảo My	17/06/2013	x
21	6.3	Phan Huỳnh Thái Ngân	16/08/2013	x
22	6.3	Nguyễn Phương Nghi	24/07/2013	x
23	6.3	Phan Bảo Ngọc	09/07/2013	x
24	6.3	Đoàn Lê Bảo Ngọc	08/05/2013	x
25	6.3	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	16/06/2013	x
26	6.3	Cao Phạm Thanh Nguyên	10/10/2013	
27	6.3	Phạm Minh Nhật	29/05/2013	
28	6.3	Bùi Phạm Tuyết Nhi	23/09/2013	x
29	6.3	Nguyễn Thụy Quỳnh Như	02/10/2013	x
30	6.3	Trần Bá Phát	30/09/2013	
31	6.3	Nguyễn Hoàng Phi	17/02/2013	
32	6.3	Lê Anh Quân	15/01/2013	
33	6.3	Nguyễn Hoàng Thục Quyên	10/05/2013	x
34	6.3	Trần Hữu Tâm	24/04/2013	
35	6.3	Trịnh Trọng Thuận Thiên	03/06/2013	
36	6.3	Nguyễn Khánh Thy	15/04/2013	x
37	6.3	Nguyễn Lê Thùy Trâm	22/09/2013	x
38	6.3	Hoàng Anh Tú	22/09/2013	
39	6.3	Đỗ Lê Tường Vy	27/04/2013	x
40	6.3	Mã Ngọc Tường Vy	12/01/2013	x
41	6.3	Phạm Nguyễn Thúy Vy	24/12/2013	x
42	6.3	Nguyễn Thị Khánh Vy	31/08/2013	x
43	6.3	Lê Hà Hải Yến	29/04/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.4	Lê Trường An	21/05/2013	
2	6.4	Đỗ Đăng Tuấn Anh	14/11/2013	
3	6.4	Ngô Huỳnh Hoàng Anh	24/05/2013	x
4	6.4	Đặng Lê Thiên Ân	01/06/2013	x
5	6.4	Hoàng Gia Bảo	13/09/2013	
6	6.4	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	11/05/2013	x
7	6.4	Nguyễn Đức Thành Công	30/06/2013	
8	6.4	Trần Tấn Dũng	06/07/2013	
9	6.4	Lê Thị Minh Hằng	17/05/2013	x
10	6.4	Nguyễn Gia Hân	12/08/2013	x
11	6.4	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	31/08/2013	x
12	6.4	Lâm Hoàng Phúc Hậu	12/12/2012	
13	6.4	Đồng Châu Gia Huy	10/07/2013	
14	6.4	Nguyễn Thu Hương	26/02/2013	x
15	6.4	Hồ Tuấn Khang	07/07/2013	
16	6.4	Nguyễn Đăng Khoa	14/08/2013	
17	6.4	Văn Hữu Kỳ	08/06/2013	
18	6.4	Vũ Thùy Lâm	30/04/2013	x
19	6.4	Trần Hoàng Long	08/04/2012	
20	6.4	Trần Hà My	07/05/2013	x
21	6.4	Nguyễn Quốc Nam	25/04/2013	
22	6.4	Trịnh Phương Nghi	19/09/2012	x
23	6.4	Lâm Ngọc Kha Nhân	08/12/2013	x
24	6.4	Hồ Trung Nhân	21/10/2013	
25	6.4	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12/12/2012	x
26	6.4	Trần Vũ Huy Phát	28/02/2013	
27	6.4	Hoàng Ân Phúc	23/10/2013	
28	6.4	Nguyễn Minh Phúc	16/07/2013	x
29	6.4	Nguyễn Thanh Phúc	01/09/2012	
30	6.4	Nguyễn Thái Minh Quân	01/01/2013	
31	6.4	Trần Nguyễn Thảo Quyên	15/10/2013	x
32	6.4	Huỳnh Nguyễn Minh Sáng	24/09/2013	
33	6.4	Nông Phương Thảo	08/06/2013	x
34	6.4	Trần Nguyễn Quốc Thắng	01/03/2013	
35	6.4	Lê Hoàng Thiện	02/08/2013	
36	6.4	Phan Ngọc Thanh Thúy	27/08/2013	x
37	6.4	Nguyễn Đình Cao Tiến	10/02/2013	
38	6.4	Trần Thái Thiên Trang	09/12/2013	x
39	6.4	Bùi Ngọc Ái Trân	21/02/2013	x
40	6.4	Trương Thế Tùng	06/05/2013	
41	6.4	Đặng Thị Ngọc Tuyên	22/06/2013	x
42	6.4	Nguyễn Nhật Vi	01/01/2013	x
43	6.4	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	28/04/2013	x
44	6.4	Nguyễn Kim Xuân	29/01/2013	x
45	6.4	Huỳnh Như Ý	23/04/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.5	Nguyễn Bình An	21/03/2013	
2	6.5	Võ Ngọc Lan Anh	27/02/2013	x
3	6.5	Lê Ngọc Anh	21/07/2013	x
4	6.5	Mai Quốc Anh	23/10/2013	
5	6.5	Trần Văn Gia Bảo	20/01/2013	
6	6.5	Lê Anh Dũng	26/01/2013	
7	6.5	Trần Quốc Đại	03/04/2013	
8	6.5	Trần Thị Linh Đan	02/07/2013	x
9	6.5	Võ Phạm Thái Hằng	19/08/2013	x
10	6.5	Nguyễn Cát Gia Hân	28/08/2013	x
11	6.5	Trần Huỳnh Gia Hân	25/01/2013	x
12	6.5	Trần Minh Hiếu	01/02/2013	
13	6.5	Nguyễn Nhật Huy	06/07/2013	
14	6.5	Mai Ngọc Huyền	04/12/2013	x
15	6.5	Mai Trần Thiên Hương	18/03/2013	x
16	6.5	Trương Minh Khang	24/01/2013	
17	6.5	Nguyễn Trần Minh Khoa	18/12/2013	
18	6.5	Hoàng Duy Lâm	22/08/2013	
19	6.5	Lê Nguyễn Sài Lâm	28/04/2013	x
20	6.5	Trần Ngọc Linh	21/09/2013	x
21	6.5	Hoàng Bảo Long	13/02/2013	
22	6.5	NGUYỄN DUY MỘNG	06/11/2012	x
23	6.5	Vũ Trà My	31/12/2013	x
24	6.5	Nguyễn Trung Nam	26/07/2013	
25	6.5	Đặng Hoài Ngọc	23/04/2013	x
26	6.5	Lê Nguyễn Anh Nhật	12/05/2013	
27	6.5	Đỗ Thụy Yến Nhi	24/10/2013	x
28	6.5	Võ Ngọc Quỳnh Như	06/10/2013	x
29	6.5	NGUYỄN HỒNG PHÚC	15/09/2012	
30	6.5	Ngô Văn Phúc	31/10/2012	
31	6.5	Hoàng Ngọc Uyên Phụng	02/12/2013	x
32	6.5	Bùi Nguyễn Minh Phước	28/06/2013	
33	6.5	Phạm Minh Quân	10/03/2013	
34	6.5	Nguyễn Tiên Như Quỳnh	28/12/2013	x
35	6.5	Trần Mạnh Tài	17/03/2012	
36	6.5	Đoàn Nguyễn Bảo Thi	21/07/2013	x
37	6.5	Ngô Chí Thiện	19/01/2013	
38	6.5	Nguyễn Văn Tín	02/04/2013	
39	6.5	Hồ Ngọc Bảo Trân	09/02/2013	x
40	6.5	Nguyễn Phương Trinh	22/02/2013	x
41	6.5	Lê Hoàng Phương Uyên	31/12/2013	x
42	6.5	Lưu Hoàng Kiều Vi	05/02/2013	x
43	6.5	Ngô Hồng Khánh Viễn	09/04/2013	
44	6.5	Lê Hoàng Như Ý	29/10/2013	x
45	6.5	Nguyễn Ngọc Như Ý	13/07/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.6	Nguyễn Tuấn An	26/11/2013	
2	6.6	Nguyễn Đỗ Trâm Anh	31/12/2013	x
3	6.6	Nguyễn Hồng Anh	30/11/2013	
4	6.6	Phan Thị Thúy Anh	26/12/2013	x
5	6.6	Đặng Gia Bảo	22/10/2013	
6	6.6	Lê Thị Ngọc Diễm	28/01/2013	x
7	6.6	Nguyễn Tiến Đạt	27/06/2013	
8	6.6	Hồ Tuyết Hạnh	29/12/2013	x
9	6.6	Nguyễn Gia Hân	16/03/2013	x
10	6.6	Cao Ngọc Hân	16/03/2013	x
11	6.6	Trần Trung Hiếu	17/03/2013	
12	6.6	Nguyễn Quang Huy	04/01/2013	
13	6.6	Hồ Minh Khang	23/10/2013	
14	6.6	Lê Nguyễn Trọng Khang	09/10/2013	
15	6.6	Trần Kim Khánh	17/01/2013	x
16	6.6	Phạm Đăng Khoa	26/09/2013	
17	6.6	Nguyễn Trần Tuyết Lan	30/10/2013	x
18	6.6	Phạm Tùng Lâm	09/10/2013	
19	6.6	Trần Nguyễn Phương Linh	01/11/2013	x
20	6.6	Lê Hiếu Minh	26/10/2013	
21	6.6	NGUYỄN LÊ NGOC MINH	06/10/2012	
22	6.6	Võ Thị Hoài Mỹ	06/06/2013	x
23	6.6	Lê Trần Tuấn Nghĩa	26/09/2013	
24	6.6	Nguyễn Bảo Ngọc	08/10/2013	x
25	6.6	Nguyễn Hà Bảo Nhi	02/12/2013	x
26	6.6	Lê Hạo Nhiên	24/05/2013	
27	6.6	La Đạt Phong	25/12/2013	
28	6.6	Nguyễn Minh Phúc	25/02/2013	
29	6.6	Nguyễn Tấn Phước	06/04/2013	
30	6.6	Lê Thị Nhã Phương	30/03/2013	x
31	6.6	Quách Ngọc Quân	22/04/2013	
32	6.6	Nguyễn Trần Kiều Minh Tâm	24/09/2013	
33	6.6	Nguyễn Thị Khánh Thi	08/03/2012	x
34	6.6	Phan Quang Thức	25/09/2013	
35	6.6	Hứa Gia Bảo Thy	31/07/2013	x
36	6.6	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	21/12/2013	x
37	6.6	Nguyễn Trung Tín	18/12/2013	
38	6.6	Lý Bảo Trân	08/10/2013	x
39	6.6	Phạm Thanh Trúc	16/09/2013	x
40	6.6	Phạm Hoàng Phương Uyên	19/02/2013	x
41	6.6	Nguyễn Khánh Vi	26/11/2012	x
42	6.6	Nguyễn Khắc Việt	05/03/2013	
43	6.6	Bùi Võ Yến Vy	09/02/2013	x
44	6.6	Nguyễn Ngọc Như Ý	04/01/2013	x
45	6.6	Vũ Hải Yến	14/01/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.7	Nguyễn Ngọc Quỳnh An	18/09/2013	x
2	6.7	Trần Phú An	07/09/2013	
3	6.7	Phạm Hồ Hoàng Anh	27/11/2013	
4	6.7	Lê Thùy Anh	14/02/2013	x
5	6.7	Đoàn Phan Hải Ánh	19/11/2013	x
6	6.7	Lê Gia Bảo	14/07/2013	
7	6.7	Nguyễn Phạm Thủy Diễm	25/10/2013	x
8	6.7	Nguyễn Đàm Thanh Duy	26/08/2013	
9	6.7	Nguyễn Tiến Đạt	26/01/2013	
10	6.7	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	15/10/2013	x
11	6.7	Trần Lê Ngọc Hân	02/05/2013	x
12	6.7	Lê Nguyễn Ngọc Hân	28/08/2013	x
13	6.7	Nguyễn Minh Hoàng	20/05/2013	
14	6.7	Phạm Đình Huy	04/12/2013	
15	6.7	Đỗ Minh Khang	09/10/2013	
16	6.7	Hồ Huỳnh Gia Khánh	14/09/2013	
17	6.7	Võ Tú Khuê	16/04/2013	x
18	6.7	Huỳnh Anh Kiệt	07/12/2013	
19	6.7	Võ Đặng Ngọc Lan	07/09/2013	x
20	6.7	Lê Hữu Lộc	22/03/2013	
21	6.7	Vũ Tuyết Mai	28/01/2013	x
22	6.7	Nguyễn Nhật Minh	19/02/2013	
23	6.7	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	19/08/2013	x
24	6.7	Đoàn Thu Ngân	14/12/2013	x
25	6.7	Nguyễn Thanh Nghi	17/08/2012	x
26	6.7	Nguyễn Bảo Ngọc	24/11/2013	x
27	6.7	Huỳnh Khôi Nguyên	02/02/2013	
28	6.7	Nguyễn Ngọc Linh Nhi	02/03/2013	x
29	6.7	Hoàng Ngọc Bảo Như	07/11/2013	x
30	6.7	Hoàng Việt Như	06/08/2011	x
31	6.7	Trần Khánh Phong	14/09/2013	
32	6.7	Phan Hoàng Phúc	14/10/2013	
33	6.7	Võ Thành Phước	27/12/2013	
34	6.7	Nguyễn Thị Nhã Phương	07/04/2013	x
35	6.7	Trương Anh Quân	21/01/2013	
36	6.7	Mai Khánh Quỳnh	15/01/2013	x
37	6.7	Nguyễn Phúc Tấn	16/11/2013	
38	6.7	Hứa Huỳnh Gia Thịnh	29/09/2013	
39	6.7	Tăng Thị Ngọc Thư	21/10/2012	x
40	6.7	Lý Thị Huyền Trân	05/07/2013	x
41	6.7	Nguyễn Đức Trí	21/01/2013	
42	6.7	Phan Thanh Trúc	31/08/2013	x
43	6.7	Trương Hoàng Nhã Uyên	29/11/2013	x
44	6.7	Phạm Ngọc Thảo Vy	31/10/2013	x
45	6.7	Huỳnh Ngọc Như Ý	09/07/2013	x
46	6.7	Đặng Hoài Bảo Yến	17/12/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.8	Võ Ngọc Thùy An	15/04/2013	x
2	6.8	Nguyễn Đào Trâm Anh	28/08/2013	x
3	6.8	Đào Phương Anh	03/12/2013	x
4	6.8	Phạm Quốc Anh	11/01/2013	
5	6.8	Trần Dzy Bảo	16/02/2012	
6	6.8	Nguyễn Thị Khánh Băng	20/11/2013	x
7	6.8	Mai Ngọc Thùy Dung	15/04/2013	x
8	6.8	Nguyễn Hải Duy	14/02/2013	
9	6.8	Bùi Tiên Đạt	28/10/2013	
10	6.8	Lê Gia Bảo Hân	21/02/2013	x
11	6.8	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	11/11/2013	x
12	6.8	Lê Kim Hiền	10/06/2013	x
13	6.8	Nguyễn Trọng Hưng	19/02/2013	
14	6.8	Nguyễn Minh Kha	12/10/2012	
15	6.8	Trần Văn Khang	01/11/2013	
16	6.8	Đoàn Duy Khánh	02/06/2012	
17	6.8	Nguyễn Anh Kiệt	01/12/2013	
18	6.8	Nguyễn Gia Khả Kỳ	15/03/2013	x
19	6.8	Nguyễn Huỳnh Quý Lộc	31/05/2013	
20	6.8	TRẦN HUỖNH BẢO MINH	26/02/2012	
21	6.8	Phạm Thái Minh	26/04/2013	
22	6.8	Huỳnh Ngọc Diễm My	29/07/2013	x
23	6.8	Phạm Thị Kim Ngân	13/05/2013	x
24	6.8	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	29/12/2012	x
25	6.8	Tăng Khải Nguyên	23/09/2013	
26	6.8	Tiêu Tuyết Nhi	19/07/2013	x
27	6.8	Trần Thanh Hoài Nhớ	01/07/2013	
28	6.8	Thái Ngọc Phúc Như	19/05/2013	x
29	6.8	Lê An Phú	26/11/2013	
30	6.8	Trương Lâm Hoàng Phúc	13/01/2013	
31	6.8	Trần Ngọc Bích Phương	23/02/2013	x
32	6.8	Vô Tín Quảng	17/10/2012	
33	6.8	Huỳnh Hoàng Quân	12/07/2013	
34	6.8	Nguyễn Thị Ngọc Tâm	19/09/2012	x
35	6.8	Thạch Nguyễn Nhật Thái	04/06/2013	
36	6.8	Đỗ Xuân Thịnh	07/05/2013	
37	6.8	Nguyễn Ngọc Hoài Thư	01/07/2013	x
38	6.8	Trần Ngọc Bảo Trâm	19/09/2013	x
39	6.8	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	19/08/2013	x
40	6.8	Danh Nguyễn Hải Triều	14/04/2013	
41	6.8	Võ Ngọc Thủy Trúc	07/03/2013	x
42	6.8	Lê Cát Nhã Uyên	09/02/2013	x
43	6.8	Huỳnh Ngọc Khánh Vy	02/01/2013	x
44	6.8	Bùi Phạm Thảo Vy	07/05/2013	x
45	6.8	Nguyễn Hồ Như Ý	06/03/2013	x
46	6.8	Nguyễn Ngọc Hải Yến	29/12/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.9	Nguyễn Hoài Nhật An	12/10/2013	x
2	6.9	Nguyễn Bá Lê Nhật Anh	05/07/2013	
3	6.9	Trần Thị Mỹ Anh	23/07/2013	x
4	6.9	Đình Quốc Bảo	21/07/2013	
5	6.9	Võ Thiên Bảo	06/06/2011	
6	6.9	Nguyễn Vương Ngọc Bích	15/11/2013	x
7	6.9	Nguyễn Ngọc Kỳ Duyên	30/06/2012	x
8	6.9	Lê Minh Đức	10/07/2013	
9	6.9	Hoàng Trung Hải	19/06/2013	
10	6.9	ĐẶNG NGHĨA HÀO	17/07/2012	
11	6.9	Nguyễn Thị Ngọc Hân	26/02/2013	x
12	6.9	Kiều Trịnh Bảo Hân	02/09/2013	x
13	6.9	Nguyễn Thị Minh Hiền	09/12/2013	x
14	6.9	Phạm Nhật Huy	30/06/2013	
15	6.9	Trần Hữu Khải	12/12/2013	
16	6.9	Nguyễn Duy Khang	21/04/2013	
17	6.9	Phạm Đăng Khoa	24/04/2013	
18	6.9	Trương Hoàng Khôi	06/07/2013	
19	6.9	Nguyễn Tuấn Kiệt	20/02/2013	
20	6.9	Nguyễn Lương Bảo Lam	22/10/2013	x
21	6.9	Đình Yến Linh	21/06/2013	x
22	6.9	Nguyễn Phúc Lộc	22/10/2013	
23	6.9	Nguyễn Hoàng Minh	14/03/2013	
24	6.9	Nguyễn Hoàng Trà My	11/09/2013	x
25	6.9	Trần Thị Hồng Ngọc	24/11/2013	x
26	6.9	Trịnh Nguyễn	28/11/2013	
27	6.9	Đặng Thị Mẫn Nhi	09/12/2013	x
28	6.9	Thái Thuận Phát	05/09/2013	
29	6.9	Võ Thiên Phúc	14/11/2013	
30	6.9	Nguyễn Quốc Quân	06/10/2013	
31	6.9	Phạm Minh Quý	19/02/2013	
32	6.9	Trịnh Trần Bảo Quyên	24/07/2013	x
33	6.9	Nguyễn Mỹ Tâm	05/10/2013	x
34	6.9	Nguyễn Đức Thắng	30/12/2013	
35	6.9	Phạm Phước Thịnh	22/12/2013	
36	6.9	Nguyễn Thị Anh Thư	11/07/2013	x
37	6.9	Nguyễn Võ Mai Trang	20/05/2013	x
38	6.9	Trịnh Hoàng Ánh Trâm	14/10/2013	x
39	6.9	Phan Anh Tú	01/04/2013	
40	6.9	Nguyễn Khả Tú	10/09/2013	x
41	6.9	Phạm Tú Vân	08/01/2013	x
42	6.9	Phan Nguyễn Bảo Vy	11/01/2013	x
43	6.9	Trần Thúy Vy	26/11/2013	x
44	6.9	Hoàng Nguyễn Như Ý	14/10/2013	x
45	6.9	Phan Ngọc Bảo Yên	29/07/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	6.10	Nguyễn Phương An	28/04/2013	x
2	6.10	Tô Hoàng Nguyên Anh	23/01/2013	
3	6.10	Nguyễn Hoàng Thục Anh	24/10/2013	x
4	6.10	Nguyễn Đăng Gia Bảo	30/12/2013	
5	6.10	Phạm Văn Bình	16/09/2013	
6	6.10	Phạm Ngọc Bảo Châu	19/09/2013	x
7	6.10	Phạm Tinh Dũng	03/04/2013	
8	6.10	ĐÀO KHÁNH DUY	28/08/2012	
9	6.10	Trần Ngọc Ngân Hà	28/01/2013	x
10	6.10	Đoàn Thế Hào	24/03/2013	
11	6.10	Nguyễn Ngọc Kim Hân	28/07/2013	x
12	6.10	Lư Ngọc Hân	25/05/2013	x
13	6.10	Trần Gia Huy	30/12/2013	
14	6.10	Phan Minh Huyền	23/11/2013	x
15	6.10	Nguyễn Huỳnh Hương	10/10/2013	x
16	6.10	Nguyễn Minh Khang	01/10/2013	
17	6.10	Nguyễn Phạm Minh Khang	22/08/2013	
18	6.10	Phạm Đăng Khoa	03/03/2013	
19	6.10	Trần Tuấn Kiệt	15/04/2013	
20	6.10	Trần Mỹ Lam	14/09/2013	x
21	6.10	Đoàn Trần Khánh Linh	27/05/2013	x
22	6.10	Lê Văn Lực	25/03/2013	
23	6.10	Phan Nguyễn Phương My	22/10/2013	x
24	6.10	Đặng Phạm Bảo Nam	08/04/2013	
25	6.10	Trần Phạm Khánh Nguyên	04/07/2013	x
26	6.10	Nguyễn Hữu Nhân	05/10/2013	
27	6.10	Đỗ Lê Yến Nhi	08/03/2013	x
28	6.10	Nguyễn Trần Tuyết Như	24/12/2013	x
29	6.10	Trần Tấn Phát	22/09/2012	
30	6.10	Đặng Nguyễn Phú	08/10/2013	
31	6.10	Nguyễn Kim Hoàng Quân	19/07/2013	
32	6.10	Lê Anh Quốc	07/01/2013	
33	6.10	Đỗ Trọng Quý	30/11/2010	
34	6.10	Trần Nguyễn Hoàng Quyên	18/06/2013	x
35	6.10	Phạm Thị Bích Tầm	21/07/2013	x
36	6.10	Lê Văn Thế	25/03/2013	
37	6.10	Nguyễn Thị Anh Thư	20/10/2013	x
38	6.10	Lê Thanh Tiến	20/03/2013	
39	6.10	Trần Phương Trang	24/12/2013	x
40	6.10	Nguyễn Thị Bảo Trân	24/05/2013	x
41	6.10	Võ Đình Tú	13/09/2013	
42	6.10	Hà Gia Lâm Cát Tường	05/02/2013	x
43	6.10	Nguyễn Thị Hồng Vân	05/12/2013	x
44	6.10	Lý Thị Tường Vy	28/09/2013	x
45	6.10	Vũ Đình Như Ý	30/11/2013	x
46	6.10	Trần Hoàng Bảo Yến	02/05/2013	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.1	LÊ DUY AN	08/12/2012	
2	7.1	NGUYỄN NGỌC HOÀI AN	29/03/2012	x
3	7.1	TRẦN HÀ MỸ ANH	07/07/2012	x
4	7.1	TRẦN GIA BẢO	09/03/2012	
5	7.1	TRẦN HÂN ĐÌNH	18/09/2012	x
6	7.1	MAI ĐOÀN HƯƠNG GIANG	16/11/2012	x
7	7.1	LÊ GIA HÂN	08/08/2012	x
8	7.1	ĐỖ DUY HOÀNG	08/08/2012	
9	7.1	LÊ TUẤN HÙNG	24/10/2012	
10	7.1	NINH CÔNG TÂN KHANG	02/08/2012	
11	7.1	PHẠM GIA KHÁNH	24/06/2012	
12	7.1	NGUYỄN ANH KHOA	10/02/2012	
13	7.1	PHAN TUẤN KIẾT	08/08/2012	
14	7.1	HOÀNG LONG	08/03/2012	
15	7.1	TRẦN MINH LỘC	07/09/2011	
16	7.1	ĐÌNH NGUYỄN PHƯỚC LỘC	07/06/2012	
17	7.1	TRẦN NGỌC ĐIỂM MY	22/01/2012	x
18	7.1	TRƯƠNG NGỌC KIM NGÂN	25/11/2012	x
19	7.1	ĐÌNH HUỖNH BẢO NGHI	09/09/2012	x
20	7.1	HOÀNG NGHIỆP	29/12/2011	
21	7.1	LÂM KIM NGỌC	23/03/2012	x
22	7.1	NGUYỄN THỊ NHẢ NGỌC	18/11/2012	x
23	7.1	HUỖNH LÊ THẢO NGUYỄN	26/07/2012	x
24	7.1	ĐÌNH NGUYỄN DANH NHÂN	28/07/2012	
25	7.1	CHÂU TÂN PHÁT	18/12/2011	
26	7.1	HUỖNH TÂN PHÁT	03/02/2012	
27	7.1	PHẠM TIẾN PHONG	19/03/2012	
28	7.1	LÊ LÂM PHÚC	30/07/2012	
29	7.1	LÊ NGỌC NHƯ QUỲNH	14/11/2012	x
30	7.1	LÊ NHƯ QUỲNH	26/09/2012	x
31	7.1	NGUYỄN HUỖNH NHƯ TÂM	03/12/2012	x
32	7.1	NGÔ ĐỨC TRÍ THỊNH	25/03/2012	
33	7.1	NGUYỄN NGỌC THỦY TIÊN	11/10/2012	x
34	7.1	NGUYỄN NGỌC KHÁNH TRÂM	13/07/2012	x
35	7.1	TRƯƠNG NGỌC TUYỀN	11/08/2012	x
36	7.1	NGUYỄN MAI THANH TƯỜNG VI	26/07/2012	x
37	7.1	PHAN HÙNG VĨ	26/12/2012	
38	7.1	HUỖNH TRẦN TIÊN VINH	31/01/2012	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.2	HOÀNG NGUYỄN HỒNG ANH	06/01/2012	x
2	7.2	VĂN NGUYỄN MINH ANH	25/01/2012	x
3	7.2	VŨ NGUYỄN GIA BẢO	07/10/2012	
4	7.2	BÙI MAI HẢI BĂNG	30/04/2012	x
5	7.2	LÂM TRỌNG HẢI ĐĂNG	13/06/2012	
6	7.2	HUỶNH NGỌC PHƯƠNG GIANG	17/06/2012	x
7	7.2	VÕ NGUYỄN HẢO	24/12/2012	
8	7.2	TRẦN GIA HÂN	10/08/2012	x
9	7.2	NGUYỄN NGỌC KHÁNH HÂN	30/08/2012	x
10	7.2	HUỶNH TRUNG HIẾU	10/03/2012	
11	7.2	VŨ TUẤN HÙNG	24/11/2012	
12	7.2	TRẦN GIA HUY	24/03/2012	
13	7.2	NGUYỄN ĐỨC KHANG	30/07/2012	
14	7.2	TRẦN MINH KHÔI	22/11/2012	
15	7.2	DANH GIA KIẾT	06/09/2012	
16	7.2	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	18/11/2012	x
17	7.2	PHẠM MINH LONG	24/01/2012	
18	7.2	LA QUANG LONG	26/05/2012	
19	7.2	HUỶNH QUAN LỘC	08/08/2012	
20	7.2	NGUYỄN TẤN LỤC	01/01/2012	
21	7.2	NGUYỄN NGỌC QUỲNH MAI	28/01/2012	x
22	7.2	NGUYỄN QUANG NGỌC	03/12/2012	
23	7.2	VÕ LÊ THẢO NGUYỄN	15/11/2012	x
24	7.2	TRẦN THIỆN NHÂN	24/08/2012	
25	7.2	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	23/05/2012	x
26	7.2	PHẠM NGỌC YẾN NHI	04/07/2012	x
27	7.2	VÕ HOÀNG NHỰT	09/06/2012	
28	7.2	LƯƠNG MINH QUÂN	01/12/2012	
29	7.2	MAI BẢO QUỲNH	29/04/2012	x
30	7.2	MAI TRÚC QUỲNH	29/04/2012	x
31	7.2	NGUYỄN TRỌNG SANG	12/06/2012	
32	7.2	NGÔ QUANG THỊNH	23/07/2012	
33	7.2	PHAN ĐỨC TIẾN	01/03/2012	
34	7.2	ĐINH THỊ THU TRANG	29/09/2012	x
35	7.2	LÊ VŨ THANH VÂN	16/08/2012	x
36	7.2	TRẦN NGỌC THẢO VY	20/09/2012	x
37	7.2	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VY	27/12/2012	x
38	7.2	LÊ NGUYỄN THANH VY	26/04/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.3	LÊ TẤN AN	27/10/2012	
2	7.3	VŨ THỦY DƯƠNG	04/02/2012	x
3	7.3	NGÔ HUỖNH ĐẠI HẢI	08/12/2012	
4	7.3	HUỖNH LÊ BẢO HÂN	17/01/2012	x
5	7.3	TRẦN LÊ NHẬT HÂN	25/07/2012	x
6	7.3	TRẦN LÊ TRỌNG HIẾU	30/04/2012	
7	7.3	TRƯƠNG HUY HOÀNG	16/05/2012	
8	7.3	TRẦN GIA HUY	18/06/2012	
9	7.3	NGUYỄN LÊ QUỐC HUY	17/03/2012	
10	7.3	LÊ NGUYỄN GIA HUY	25/02/2012	
11	7.3	PHẠM ĐÌNH KHANG	06/08/2012	
12	7.3	TRẦN VĂN MINH KHANG	01/11/2012	
13	7.3	PHẠM ĐĂNG KHÔI	12/02/2012	
14	7.3	LÊ GIA LINH	09/11/2012	x
15	7.3	TRẦN BẢO LONG	02/06/2012	
16	7.3	LÊ HỮU PHÚ LONG	19/10/2012	
17	7.3	NGUYỄN THÀNH LONG	01/02/2012	
18	7.3	TRẦN HỮU LỘC	09/03/2012	
19	7.3	TRẦN GIA MINH	30/08/2012	
20	7.3	NGUYỄN GIA NGHI	26/04/2012	x
21	7.3	HUỖNH NGUYỄN BẢO NGỌC	22/06/2012	x
22	7.3	ĐỖ GIA NGUYỄN	31/03/2012	
23	7.3	HUỖNH THỊ HẠNH NGUYỄN	15/05/2012	x
24	7.3	TRẦN NGUYỄN	25/02/2012	
25	7.3	NGUYỄN THỊ HUỖNH NHI	26/03/2012	x
26	7.3	THẠCH MINH PHÁT	13/11/2012	
27	7.3	TRẦN NGỌC PHÁT	13/05/2012	
28	7.3	NGUYỄN CAO QUYỀN	08/04/2012	
29	7.3	NGÔ PHƯƠNG QUỲNH	17/08/2012	x
30	7.3	LÊ THỊ XUÂN QUỲNH	22/08/2012	x
31	7.3	TRẦN DUY BẢO THIÊN	27/12/2012	
32	7.3	TRẦN CHÍ THIÊN	27/04/2012	
33	7.3	LÊ NGUYỄN THANH THUY	23/07/2011	x
34	7.3	HỒNG THỊ YẾN TRANG	06/07/2012	x
35	7.3	LÊ GIA TRÍ	23/12/2012	
36	7.3	TRẦN THIÊN TRIỆU	29/01/2012	
37	7.3	NGUYỄN THỊ THỦY VÂN	29/08/2012	x
38	7.3	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	08/09/2012	x
39	7.3	VÕ NGUYỄN NHƯ Ý	21/09/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.4	NGUYỄN HUỖNH NHÃ AN	04/07/2012	x
2	7.4	ĐỖ NGỌC KHÁNH AN	19/09/2012	x
3	7.4	NGUYỄN CAO BẢO ANH	11/11/2012	
4	7.4	NGUYỄN HOÀNG ANH	16/07/2012	
5	7.4	GIANG ĐỨC BẢO	19/10/2012	
6	7.4	TRẦN THÀNH DANH	25/09/2012	
7	7.4	NGUYỄN NGỌC XUÂN DI	10/02/2012	x
8	7.4	LÂM HOÀNG DUNG	19/05/2012	x
9	7.4	LÊ NGỌC HÀ	07/01/2012	x
10	7.4	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	19/03/2012	x
11	7.4	NGUYỄN HOÀNG KIM HÂN	31/10/2012	x
12	7.4	LÊ HUY HOÀNG	07/03/2012	
13	7.4	PHẠM HOÀNG QUỐC HUY	13/08/2012	
14	7.4	LÊ HUỖNH THUẬN HÙNG	23/03/2012	
15	7.4	LÂM HOÀNG KHANG	16/07/2012	
16	7.4	NGUYỄN CAO QUỐC KHÁNH	01/09/2012	
17	7.4	TRẦN ĐỨC MINH KHÔI	10/07/2012	
18	7.4	NGUYỄN BÍCH THIÊN KIM	07/09/2012	x
19	7.4	NGUYỄN HOÀNG KIM	16/05/2012	x
20	7.4	NGUYỄN HOÀNG LINH	08/09/2011	
21	7.4	LÊ CHÍ QUỐC LONG	01/11/2012	
22	7.4	TẠ ĐÌNH TRÍ LONG	13/10/2012	
23	7.4	NGUYỄN HOÀNG LONG	25/04/2012	
24	7.4	PHẠM TRẦN ĐẠI LỢI	13/09/2012	
25	7.4	NGUYỄN KHÁNH BẢO NGỌC	28/11/2012	x
26	7.4	TRẦN NGỌC KHÁNH NHƯ	17/07/2012	x
27	7.4	HUỖNH NGỌC UYÊN NHƯ	13/01/2012	x
28	7.4	TRẦN LÝ LONG PHI	17/12/2012	
29	7.4	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	08/06/2011	
30	7.4	HUỖNH NGỌC SAN SAN	05/09/2012	x
31	7.4	TRẦN THANH SANG	19/07/2012	
32	7.4	MAI THÀNH TÀI	08/10/2012	
33	7.4	THẠCH BỬU TRỌNG THÀNH	07/10/2012	
34	7.4	NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG THẢO	16/03/2012	x
35	7.4	LŨ MINH THUẬN	25/01/2012	
36	7.4	NGUYỄN KIM THỦY	09/12/2012	x
37	7.4	LƯU BÁ TÔNG	09/11/2012	
38	7.4	TRẦN THIÊN TRƯỜNG	19/09/2012	
39	7.4	NGUYỄN MINH TUẤN	21/02/2012	
40	7.4	TRƯƠNG HOÀNG PHƯƠNG UYÊN	21/11/2012	x
41	7.4	ĐÌNH HOÀNG THẾ VINH	04/07/2012	
42	7.4	NGUYỄN ANH VŨ	28/04/2012	
43	7.4	LÊ TRƯƠNG HUYỀN VŨ	26/01/2012	x
44	7.4	NGUYỄN PHẠM TƯỜNG VY	23/03/2012	x
45	7.4	SÂM THỊ TUYẾT XINH	27/10/2012	x
46	7.4	NGUYỄN NHƯ Ý	17/09/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.5	NGUYỄN HOÀI AN	27/12/2012	
2	7.5	ĐÀO NGỌC TRÂM ANH	15/07/2012	x
3	7.5	PHẠM HỒNG THIÊN AN	03/02/2012	x
4	7.5	TRẦN TIẾN BẢO	01/10/2012	
5	7.5	HỒ NGỌC TRÂN CHÂU	17/02/2012	x
6	7.5	VÕ KHƯƠNG DUY	15/02/2012	
7	7.5	VÕ QUANG DƯƠNG	18/11/2012	
8	7.5	VĂN TRẦN THÀNH ĐẠT	20/09/2012	
9	7.5	NGUYỄN NGỌC MINH ĐỨC	14/08/2012	
10	7.5	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	12/02/2012	x
11	7.5	PHẠM TRẦN NGỌC HÂN	07/03/2011	x
12	7.5	LÊ PHAN GIA HUY	11/11/2012	
13	7.5	VÕ TUẤN HUY	05/11/2012	
14	7.5	LƯU HOÀNG TRỌNG KHANG	17/07/2012	
15	7.5	NGUYỄN ANH KHOA	09/03/2012	
16	7.5	LÂM ĐĂNG KHÔI	23/11/2012	
17	7.5	NGUYỄN LÊ THIÊN KIM	17/06/2012	x
18	7.5	VŨ NGỌC LÂM	12/08/2011	x
19	7.5	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	19/01/2012	x
20	7.5	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG LINH	15/12/2012	x
21	7.5	KHUÛ PHẠM PHÚC LONG	06/08/2012	
22	7.5	LÂM PHẠM THỂ LỰC	28/09/2012	
23	7.5	PHẠM KHÁNH LY	11/12/2012	x
24	7.5	LÊ PHẠM PHƯƠNG NGHI	30/10/2012	x
25	7.5	ĐẶNG HOÀI BẢO NGỌC	21/11/2012	x
26	7.5	ĐỖ THÀNH ÁNH NGỌC	21/04/2012	x
27	7.5	PHAN THIÊN PHÚ	08/11/2012	
28	7.5	TRẦN NGUYỄN AN PHƯƠNG	14/08/2012	x
29	7.5	LÂM PHÚC ANH QUÂN	04/06/2012	
30	7.5	HỒ VŨ BẢO QUYÊN	07/12/2012	x
31	7.5	HUỶNH LÝ HOÀNG SANG	31/12/2012	
32	7.5	NGUYỄN TIẾN SĨ	21/01/2012	
33	7.5	THẠCH THANH THẢO	04/01/2012	x
34	7.5	BÙI PHÚC THIÊN	22/12/2012	
35	7.5	NGUYỄN GIA THỊNH	24/12/2012	
36	7.5	HUỶNH THỊ MỘNG THƯỜNG	30/11/2012	x
37	7.5	CHƯƠNG NGỌC AN THY	22/03/2012	x
38	7.5	ĐỖ THANH TIÊN	20/03/2012	
39	7.5	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM	30/11/2012	x
40	7.5	NGUYỄN THIÊN VĂN	24/09/2012	
41	7.5	NGUYỄN NHẬT VƯƠNG	26/03/2012	
42	7.5	TRẦN KIỀU VY	04/07/2012	x
43	7.5	NGUYỄN THỊ BẢO VY	25/11/2012	x
44	7.5	NGUYỄN NGỌC THANH XUÂN	19/06/2012	x
45	7.5	NGUYỄN NHƯ Ý	08/01/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.6	PHẠM VŨ BÌNH AN	25/09/2012	
2	7.6	NGUYỄN LONG ANH	02/11/2012	
3	7.6	HUỖNH TRẦN HỒNG ANH	13/06/2012	x
4	7.6	NGÔ GIA BẢO	03/05/2012	
5	7.6	PHẠM MINH CHIẾN	22/04/2012	
6	7.6	PHẠM NGUYỄN KIM DUNG	24/10/2012	x
7	7.6	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	04/07/2012	x
8	7.6	HỒ TẤN HẢI	18/08/2012	
9	7.6	LÊ MINH HUY	07/03/2012	
10	7.6	NGUYỄN VÕ QUANG HUY	14/09/2012	
11	7.6	PHÙNG TẤN HÙNG	06/11/2012	
12	7.6	LÝ MINH HỮU	25/06/2012	
13	7.6	PHẠM GIA KHANG	27/04/2012	
14	7.6	NGUYỄN TRẦN BẢO KHANG	20/10/2012	
15	7.6	HUỖNH NGỌC PHƯƠNG LINH	20/10/2012	x
16	7.6	NGUYỄN HOÀNG NHẬT LONG	04/08/2012	
17	7.6	ĐOÀN NGỌC LONG	23/06/2012	
18	7.6	NGUYỄN THIÊN LONG	19/11/2012	
19	7.6	NGUYỄN NGỌC LY	24/11/2012	x
20	7.6	HOÀNG TIẾN MINH	27/08/2012	
21	7.6	LÂM TRÀ MY	03/04/2012	x
22	7.6	NGUYỄN NGỌC VÂN NHI	20/11/2012	x
23	7.6	NGUYỄN PHẠM ÁNH NHỎ	22/08/2011	x
24	7.6	LÊ NGỌC THANH NHƯ	13/03/2012	x
25	7.6	LÊ QUANG PHÚ	27/10/2012	
26	7.6	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	14/02/2012	x
27	7.6	PHẠM MINH QUÂN	17/02/2012	
28	7.6	TRẦN NGỌC UYÊN THẢO	05/10/2012	x
29	7.6	TRẦN HOÀI BẢO THI	03/05/2012	x
30	7.6	NGUYỄN HOÀNG ANH THƠ	03/10/2012	x
31	7.6	ĐẶNG NGUYỄN THANH THỦY	16/03/2012	x
32	7.6	MAI THỊ PHƯƠNG THÚY	26/11/2012	x
33	7.6	VŨ HOÀNG MINH THƯ	17/10/2012	x
34	7.6	LÊ VŨ MỸ TIÊN	22/07/2012	x
35	7.6	THÂN THANH TÍNH	10/07/2012	
36	7.6	ĐÔNG HOÀNG BẢO TRÂN	05/12/2012	x
37	7.6	Lê Nhân Trí	13/04/2011	
38	7.6	LƯU NGUYỄN PHÚ TRỌNG	04/03/2012	
39	7.6	TRẦN ĐỖ THANH TRÚC	19/07/2012	x
40	7.6	NGUYỄN NGỌC KIM TRÚC	23/07/2012	x
41	7.6	Lê Nhân Văn	04/04/2011	
42	7.6	LÊ KIM NHẬT VÂN	31/01/2012	x
43	7.6	HÀ NGỌC THANH VY	03/08/2012	x
44	7.6	VŨ THỊ TƯỜNG VY	14/05/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.7	HUỶNH TẤN AN	02/01/2012	
2	7.7	NGUYỄN CÔNG BẢO ANH	16/07/2012	
3	7.7	NGUYỄN PHẠM QUỲNH ANH	11/10/2012	x
4	7.7	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	18/02/2012	x
5	7.7	NGUYỄN QUỲNH TRÂM ANH	27/12/2012	x
6	7.7	NGUYỄN GIA BẢO	18/03/2012	
7	7.7	TRẦN THÁI BẢO	30/08/2011	
8	7.7	LÊ NGỌC MINH CHÂU	03/03/2012	x
9	7.7	VÂN NGUYỄN THÀNH DANH	08/12/2012	
10	7.7	LÊ NGUYỄN BẢO DUY	22/03/2012	
11	7.7	NGUYỄN TẤN ĐẠT	27/09/2010	
12	7.7	PHẠM LÊ TRÚC GIANG	19/09/2012	x
13	7.7	LÊ THỊ NGỌC GIÀU	22/07/2010	x
14	7.7	TRẦN NGUYỄN GIA HÂN	09/11/2011	x
15	7.7	PHẠM THU HỒNG	18/08/2012	x
16	7.7	NGUYỄN ĐỨC HUY	24/11/2012	
17	7.7	NGUYỄN CHÍ KHANG	10/09/2012	
18	7.7	NGUYỄN NHẬT KHANG	21/11/2011	
19	7.7	VŨ NGUYỄN DUY KHIÊM	06/08/2012	
20	7.7	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG LINH	09/03/2012	x
21	7.7	LÊ TRẦN BẢO LONG	07/12/2012	
22	7.7	PHAN NGUYỄN HOÀNG LỘC	17/12/2012	
23	7.7	PHẠM NGỌC PHƯƠNG NGÂN	09/06/2012	x
24	7.7	VŨ ĐÀO MINH NGỌC	08/10/2012	x
25	7.7	NGUYỄN NHƯ NGỌC	11/05/2012	x
26	7.7	TRỊNH THỊ THẢO NGUYÊN	26/06/2012	x
27	7.7	PHẠM MINH NHẬT	10/08/2012	
28	7.7	TRẦN THỊ THẢO NHƯ	06/02/2012	x
29	7.7	LƯƠNG TOÀN PHÁT	05/05/2012	
30	7.7	PHAN KỶ PHONG	29/01/2012	
31	7.7	NGUYỄN VÕ KIM PHÚC	06/09/2012	x
32	7.7	NGUYỄN ĐÌNH THÀNH PHƯỚC	30/06/2012	
33	7.7	VÕ THÀNH PHƯƠNG	17/04/2012	
34	7.7	TRẦN HỮU THỌ	26/07/2012	
35	7.7	PHẠM HIẾU THÔNG	03/09/2012	
36	7.7	TRẦN NGUYỄN ANH THỨ	05/05/2012	x
37	7.7	ĐỖ THỊ CẨM TIÊN	17/06/2012	x
38	7.7	LƯU NGỌC TRÂM	09/05/2012	x
39	7.7	TRẦN NGUYỄN QUỲNH TRÂM	11/12/2012	x
40	7.7	NGUYỄN ANH TUẤN	12/04/2012	
41	7.7	LÊ HỒ NHÃ UYÊN	05/05/2012	x
42	7.7	PHAN HOÀNG VŨ	04/06/2012	
43	7.7	CHU NGỌC PHỤNG VY	25/06/2012	x
44	7.7	MAI TƯỜNG VY	19/01/2012	x
45	7.7	NGUYỄN TƯỜNG VY	23/12/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.8	HUỶNH NGỌC GIA AN	15/07/2012	x
2	7.8	TRẦN KIM ANH	28/02/2012	x
3	7.8	HỒ TRÂM ANH	02/06/2012	x
4	7.8	NGUYỄN BÙI QUỐC BẢO	17/05/2012	
5	7.8	TRƯƠNG DUY BẢO	25/07/2012	
6	7.8	NGUYỄN GIA BẢO	30/08/2012	
7	7.8	NGUYỄN GIA BẢO	02/08/2012	
8	7.8	PHAN THỊ BẢO CHÂU	02/02/2012	x
9	7.8	ĐỖ MY DUYÊN	22/05/2012	x
10	7.8	TRẦN THÀNH ĐẠT	03/05/2012	
11	7.8	NGUYỄN PHẠM MINH HIẾU	26/11/2012	
12	7.8	VÕ VIỆT HOÀNG	14/05/2012	
13	7.8	TRẦN GIA HUY	02/06/2012	
14	7.8	PHẠM TRUNG KIÊN	20/09/2012	
15	7.8	NGUYỄN HOÀNG ANH KIẾT	13/11/2012	
16	7.8	THÁI NGỌC LAM	27/08/2012	x
17	7.8	PHẠM ĐỨC LONG	14/03/2012	
18	7.8	HÀ HOÀNG LONG	09/10/2012	
19	7.8	HUỶNH THIÊN LÝ	04/01/2010	x
20	7.8	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	11/04/2012	
21	7.8	TRẦN BẢO NGỌC	17/05/2012	x
22	7.8	NGUYỄN THÀNH NHÂN	20/09/2012	
23	7.8	CAO HOÀNG TUYẾT NHI	31/08/2012	x
24	7.8	LÂM KHẢ NHI	02/08/2012	x
25	7.8	NGUYỄN LÊ TUYẾT NHI	19/12/2012	x
26	7.8	LÊ BẢO NHƯ	14/01/2012	x
27	7.8	PHAN NGỌC QUỲNH NHƯ	03/12/2012	x
28	7.8	MAI QUANG VINH PHÚC	27/07/2012	
29	7.8	ĐỖ HOÀNG QUÂN	20/07/2012	
30	7.8	TRẦN VĨNH THỌ SANG	04/10/2012	
31	7.8	HUỶNH THANH TÂM	15/10/2012	
32	7.8	NGUYỄN TIẾN THIÊN	14/01/2012	
33	7.8	TRẦN VIỆT THỊNH	02/12/2012	
34	7.8	NGUYỄN THANH THÚY	16/05/2012	x
35	7.8	HOẶC LƯ BẢO THY	14/02/2012	x
36	7.8	NGUYỄN QUỲNH TRÂM	07/12/2012	x
37	7.8	NGUYỄN HẢI TRIỀU	10/12/2012	
38	7.8	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÚC	26/10/2012	x
39	7.8	TRẦN THUY THANH TRÚC	30/03/2012	x
40	7.8	HUỶNH KIM UYÊN	31/07/2012	x
41	7.8	PHẠM KHẮC VIỆT	25/11/2012	
42	7.8	TRỊNH NGỌC KHÁNH VY	29/06/2012	x
43	7.8	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	10/07/2012	x
44	7.8	DOÃN NGỌC BẢO YẾN	09/03/2012	x
45	7.8	QUÁCH NGỌC YẾN	11/04/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.9	LÊ NGUYỄN THIÊN ÁI	30/10/2012	x
2	7.9	NGUYỄN HẢI AN	09/01/2012	
3	7.9	CAO TRÂM ANH	17/04/2012	x
4	7.9	NGUYỄN TRẦN THÁI BẢO	31/12/2011	
5	7.9	ĐÀO THỊ NGỌC BÍCH	11/09/2012	x
6	7.9	NGUYỄN BẢO CHÂU	29/02/2012	x
7	7.9	ĐỖ NGỌC THIÊN DI	22/06/2012	x
8	7.9	TRẦN HÀ GIANG	05/04/2012	x
9	7.9	ĐINH GIA HÂN	24/12/2012	x
10	7.9	TRẦN NGUYỄN GIA HÂN	21/12/2012	x
11	7.9	ĐINH HOÀNG PHÚC HẬU	15/06/2012	
12	7.9	PHẠM MINH HOÀNG	25/07/2012	
13	7.9	LÊ PHÚC KHANG	16/04/2012	
14	7.9	NGUYỄN DUY KHANH	15/03/2012	
15	7.9	ĐỖ NGUYỄN ĐĂNG KHOA	06/03/2012	
16	7.9	NGUYỄN QUANG KỶ	25/07/2012	
17	7.9	NGUYỄN CAO BẢO LONG	09/08/2012	
18	7.9	TRẦN QUỐC LONG	04/08/2012	
19	7.9	MÃ THÀNH LUÂN	11/07/2012	
20	7.9	CÔ ĐOÀN TRÚC MAI	19/09/2012	x
21	7.9	HOÀNG THỊ KIM NGÂN	22/09/2011	x
22	7.9	LÝ NHƯ NGỌC	08/10/2012	x
23	7.9	LÊ MINH NHẬT	17/07/2012	
24	7.9	NGUYỄN HOÀNG YẾN NHI	16/09/2012	x
25	7.9	TRỊNH THỊ YẾN NHI	18/01/2012	x
26	7.9	VŨ THỦY NHIÊN	06/05/2012	x
27	7.9	TRẦN HUỖNH NHƯ	13/12/2012	x
28	7.9	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	27/02/2011	x
29	7.9	NGUYỄN VŨ THIÊN PHÚC	04/10/2012	
30	7.9	KIM NGUYỄN PHƯỚC	02/12/2012	
31	7.9	NGUYỄN THANH SANG	08/01/2012	
32	7.9	PHAN ĐỨC TÂM	01/01/2012	
33	7.9	PHÙNG THỊ THANH TÂM	30/03/2012	x
34	7.9	TRẦN TUẤN THANH	12/11/2012	
35	7.9	NGUYỄN VŨ ĐAN THANH	12/12/2012	x
36	7.9	NGUYỄN KIM THƯ	16/01/2012	x
37	7.9	LÂM BẢO THY	21/01/2012	x
38	7.9	NGUYỄN TRẦN THÀNH TRAI	08/12/2012	
39	7.9	TRẦN NHẬT TRUNG	21/05/2012	
40	7.9	TRẦN TUẤN TÚ	24/05/2012	
41	7.9	PHẠM NGỌC ÁNH TUYẾT	18/08/2012	x
42	7.9	MÃ NGUYỄN NGỌC VÂN	08/09/2012	x
43	7.9	BÙI ĐOÀN THẢO VY	03/06/2012	x
44	7.9	PHAN NGỌC KHÁNH VY	23/08/2012	x
45	7.9	LƯU NGUYỄN HOÀNG YẾN	02/02/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.10	LÊ HOÀNG ANH	05/10/2012	
2	7.10	TRẦN NGUYỄN NGỌC ANH	01/04/2012	x
3	7.10	PHẠM TẤN BẠCH	05/12/2012	
4	7.10	BÙI GIA BẢO	20/06/2012	
5	7.10	HỒ ĐÌNH DÂN	29/01/2012	
6	7.10	LÊ PHAN PHƯƠNG DUYÊN	01/01/2012	x
7	7.10	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	17/08/2012	
8	7.10	ĐÀO NHẢ ĐÌNH	16/03/2012	x
9	7.10	PHẠM THÁI HÀ	19/10/2012	x
10	7.10	PHAN THỊ HỒNG HẠNH	26/04/2012	x
11	7.10	PHẠM HÙNG	11/07/2012	
12	7.10	ĐỖ ĐỨC HUY	09/12/2012	
13	7.10	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	10/06/2012	x
14	7.10	NGUYỄN ĐỨC MINH KHÁNH	29/04/2012	
15	7.10	PHẠM HOÀNG BẢO KHIÊM	13/11/2012	
16	7.10	TRẦN ĐĂNG KHOA	17/04/2012	
17	7.10	ĐỖ ĐĂNG KHÔI	13/07/2012	
18	7.10	TRẦN ĐĂNG KHÔI	17/04/2012	
19	7.10	ĐÌNH NHÂN KIẾT	30/04/2012	
20	7.10	ĐÀO QUANG KIẾT	08/04/2012	
21	7.10	NGUYỄN TRẦN DUY LIÊM	27/10/2012	
22	7.10	TRẦN ĐOÀN PHƯƠNG LINH	27/01/2012	x
23	7.10	TRẦN PHI LONG	10/03/2012	
24	7.10	Hồ Hiểu Minh	18/12/2010	
25	7.10	LƯU NHẬT MINH	12/12/2012	
26	7.10	NGUYỄN THỊ KIỀU MY	02/04/2012	x
27	7.10	TỪ KIM NGỌC	19/08/2012	x
28	7.10	ĐÌNH THỊ NGỌC	03/08/2012	x
29	7.10	TRẦN NGỌC PHƯƠNG NHI	06/07/2011	x
30	7.10	TRƯƠNG THỊ YẾN NHI	14/06/2012	x
31	7.10	NGUYỄN ĐÌNH THÀNH PHÁT	15/12/2012	
32	7.10	TRINH THỊ LAN PHƯƠNG	01/10/2012	x
33	7.10	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	17/10/2012	
34	7.10	PHẠM LÊ HOÀNG QUÂN	19/09/2012	
35	7.10	LÊ NGỌC QUYÊN	03/03/2012	x
36	7.10	VÕ THÀNH TÀI	16/10/2012	
37	7.10	PHẠM TIẾN THÀNH	16/07/2012	
38	7.10	NGUYỄN THỊ THẢO	17/09/2012	x
39	7.10	HỒ NGỌC THIÊN	31/12/2012	
40	7.10	HUỶNH THỊ THƯƠNG	31/10/2012	x
41	7.10	LÊ THỊ NGỌC TIẾN	26/02/2012	x
42	7.10	HUỶNH THANH TRÚC	05/09/2012	x
43	7.10	LÊ HOÀNG TUẤN	03/09/2012	
44	7.10	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	07/02/2012	
45	7.10	TRẦN HỒ THANH VY	03/04/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.11	ĐỖ HOÀNG TUẤN ANH	08/04/2012	
2	7.11	CAO LÊ TUẤN ANH	26/03/2012	
3	7.11	LÊ HỮU GIA BẢO	28/08/2012	
4	7.11	LÊ KHÁNH BĂNG	15/03/2012	x
5	7.11	DANH THỊ MỘNG CẨM	03/10/2012	x
6	7.11	VÕ NGỌC BẢO CHÂU	07/04/2012	x
7	7.11	VÕ NGỌC MINH CHÂU	07/04/2012	x
8	7.11	ĐẶNG HOÀNG PHƯƠNG ĐÔNG	31/01/2012	
9	7.11	TRẦN NGỌC GIA HÂN	29/02/2012	x
10	7.11	VŨ MINH HIẾU	22/09/2012	
11	7.11	NGÔ KHÁNH HOÀNG	27/08/2012	
12	7.11	ĐẶNG VŨ HÙNG	10/06/2011	
13	7.11	LÊ KIÊN HUY	08/08/2012	
14	7.11	TRẦN QUỐC HÙNG	24/10/2012	
15	7.11	NGUYỄN BÙI TUẤN KHANG	29/03/2012	
16	7.11	NGUYỄN HOÀNG ANH KHOA	01/01/2012	
17	7.11	VÕ LÊ MỸ KIM	03/11/2012	x
18	7.11	LÊ HOÀNG GIA LINH	11/10/2012	x
19	7.11	LÝ TUỆ LINH	08/07/2012	x
20	7.11	NGUYỄN MINH LONG	13/06/2012	
21	7.11	TRẦN TẤN LONG	10/02/2012	
22	7.11	Trần Như Ngân	23/02/2012	x
23	7.11	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	19/06/2012	
24	7.11	LÊ NGUYỄN KHÔI NGUYỄN	27/05/2012	x
25	7.11	LƯƠNG GIA NGUYỄN	28/04/2012	
26	7.11	LÂM THANH NHÂN	27/04/2011	x
27	7.11	TRẦN THIÊN PHÚC	10/11/2012	
28	7.11	NGUYỄN XUÂN PHƯỚC	02/11/2012	
29	7.11	VŨ NGỌC KHÁNH QUỲNH	27/02/2012	x
30	7.11	LÝ NHẬT QUỲNH	20/01/2012	x
31	7.11	LA TẤN TÀI	27/08/2011	
32	7.11	CHÂU TRÍ THÀNH	31/07/2012	
33	7.11	TRẦN VĂN ĐẠI THÀNH	12/09/2012	
34	7.11	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	18/11/2012	x
35	7.11	VÕ TRƯỜNG THỊNH	10/01/2012	
36	7.11	NGUYỄN XUÂN THỊNH	01/03/2012	
37	7.11	NGUYỄN ĐẠI THỤ	29/11/2012	
38	7.11	ĐINH THỊ THU THỦY	12/08/2012	x
39	7.11	HUỶNH ANH THƯ	15/06/2012	x
40	7.11	NGUYỄN LÊ QUỲNH THY	17/05/2012	x
41	7.11	CÙ NGUYỄN BẢO TRANG	22/11/2012	x
42	7.11	NGUYỄN LÊ BÍCH TRÂM	08/02/2012	x
43	7.11	NGUYỄN TRƯỜNG	13/10/2012	
44	7.11	NGUYỄN LÊ NGỌC TUYẾT	13/08/2012	x
45	7.11	NGUYỄN NGỌC KHÁNH VY	18/02/2012	x
46	7.11	NGUYỄN NGỌC YẾN VY	27/03/2012	x
47	7.11	MAI NGỌC NHƯ Ý	21/06/2011	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	7.12	CHU HOÀNG BẢO AN	15/11/2012	
2	7.12	HUỶNH NGUYỄN PHÚC AN	26/07/2012	
3	7.12	PHAN LƯU QUỲNH ANH	22/06/2012	x
4	7.12	LÊ PHAN HOÀI ANH	12/06/2012	x
5	7.12	Trương Gia Bảo	14/10/2012	
6	7.12	LÊ CÔNG DANH	28/10/2012	
7	7.12	ĐẶNG HOÀNG MINH DUY	27/02/2012	
8	7.12	Đoàn Thị Đào	19/08/2013	x
9	7.12	Võ Ngọc Minh Đức	21/11/2011	
10	7.12	LÊ NGUYỄN HỒNG HÀ	06/03/2012	x
11	7.12	LÝ MINH HẠO	11/04/2012	
12	7.12	ĐÀM MINH HOÀNG	19/08/2012	
13	7.12	ĐÀM QUỐC HUY	19/08/2012	
14	7.12	TÀO GIA HÙNG	24/07/2012	
15	7.12	VÕ ANH KHOA	29/03/2012	
16	7.12	PHẠM HOÀNG KHÔI	24/10/2012	
17	7.12	BÙI HOÀNG QUANG LIÊM	23/05/2012	
18	7.12	NGUYỄN NGỌC ÁNH LINH	26/10/2012	x
19	7.12	TÔ NGỌC YẾN LINH	17/10/2012	x
20	7.12	TRẦN GIA LONG	04/08/2012	
21	7.12	NGUYỄN VIỆT PHI LONG	30/12/2012	
22	7.12	ĐẶNG TRANG NHUNG	05/01/2012	x
23	7.12	ĐẶNG VI NHUNG	05/01/2012	x
24	7.12	VŨ NGỌC NHƯ	20/10/2012	x
25	7.12	NGUYỄN GIA PHÚC	23/07/2012	
26	7.12	NGUYỄN ĐĂNG PHƯỚC	15/06/2012	
27	7.12	TRẦN THẢO QUYÊN	23/01/2012	x
28	7.12	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	13/11/2012	x
29	7.12	NHIÊU THÚY QUỲNH	18/03/2012	x
30	7.12	PHẠM TẤN TÀI	10/12/2012	
31	7.12	TRẦN TẤN TÀI	17/05/2012	
32	7.12	LÝ NGỌC THANH	29/11/2012	x
33	7.12	LÊ MINH THÀNH	25/05/2012	
34	7.12	PHAN VĂN THÌN	23/01/2012	
35	7.12	TRẦN HOÀNG ANH THƯ	31/10/2012	x
36	7.12	ĐÀO KHÁNH THY	16/10/2012	x
37	7.12	ĐÀM QUỲNH THY	24/05/2012	x
38	7.12	PHAN TẤN MINH TIẾN	02/08/2012	
39	7.12	TRẦN NGUYỄN THỦY TRANG	10/12/2012	x
40	7.12	LÊ PHƯƠNG TRÌNH	14/11/2012	
41	7.12	MÃ ÁNH TUYẾT	15/10/2012	x
42	7.12	VŨ NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	28/05/2012	x
43	7.12	HUỶNH LÊ NHƯ Ý	13/09/2012	x
44	7.12	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	27/03/2012	x
45	7.12	NGUYỄN HOÀNG YẾN	05/02/2012	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.1	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	26/06/2011	x
2	8.1	TRẦN VŨ PHAN ANH	08/07/2011	
3	8.1	TRẦN NGỌC GIA BẢO	10/10/2011	
4	8.1	LÊ NGUYỄN GIA BẢO	18/12/2011	
5	8.1	ĐẶNG THÁI BÌNH	17/06/2011	x
6	8.1	HUỶNH NGỌC DIỆP	23/06/2011	x
7	8.1	ĐẶNG ANH DUY	23/02/2011	
8	8.1	NGUYỄN HOÀN LINH ĐAN	21/07/2011	x
9	8.1	NGUYỄN MINH ĐỨC	25/01/2011	
10	8.1	BÙI NGUYỄN MINH ĐỨC	29/08/2011	
11	8.1	LÊ HOÀNG GIA HÂN	08/04/2011	x
12	8.1	TRẦN NGUYỄN KHANG	29/07/2011	
13	8.1	ĐỖ ANH KHOA	26/03/2011	
14	8.1	VÕ ANH KIỆT	11/07/2011	
15	8.1	TRẦN HOÀNG LAM	25/11/2011	x
16	8.1	LÊ NGUYỄN NHẬT LINH	26/07/2011	x
17	8.1	HÀ XUÂN LINH	27/11/2011	
18	8.1	LÊ NGUYỄN HOÀNG LONG	24/ 6/2011	
19	8.1	LÊ ĐỒNG LUẬT	02/12/2011	
20	8.1	PHẠM VĂN MẠNH	21/05/2011	
21	8.1	LÊ TUẤN MINH	16/10/2011	
22	8.1	NGUYỄN HÀ NAM	20/03/2011	x
23	8.1	HUỶNH NGỌC KIM NGÂN	16/04/2011	x
24	8.1	NGUYỄN NGỌC NGÂN	09/06/2011	x
25	8.1	NGUYỄN MINH NHẬT	19/04/2011	
26	8.1	NGUYỄN NGỌC BẢO NHI	04/06/2011	x
27	8.1	VŨ NGÔ QUỲNH NHƯ	02/10/2011	x
28	8.1	LÊ THÀNH PHÁT	01/04/2011	
29	8.1	ĐINH THIÊN PHÚC	10/12/2011	
30	8.1	NGUYỄN UYÊN PHƯƠNG	24/07/2011	x
31	8.1	LÊ HOÀNG QUÂN	31/03/2011	
32	8.1	NGUYỄN ĐẶNG TẤN QUỐC	15/07/2011	
33	8.1	THẠCH MINH QUỐC	12/11/2011	
34	8.1	PHẠM NGUYỄN YẾN TÂM	25/10/2011	x
35	8.1	NGUYỄN MINH THUẬN	19/02/2011	
36	8.1	TRẦN NGỌC BẢO TRÂN	29/09/2010	x
37	8.1	NGUYỄN THỊ THU TRINH	11/08/2011	x
38	8.1	TRẦN NGUYỄN THANH TRÚC	18/01/2011	x
39	8.1	ĐỖ QUÂN TRƯỜNG	05/06/2009	
40	8.1	NGUYỄN NHẬT HẢI VÂN	13/03/2011	x
41	8.1	THÁI THẢO VY	15/10/2011	x
42	8.1	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VY	15/02/2011	x
43	8.1	NGUYỄN BẢO YẾN	18/02/2011	x
44	8.1	HỒ NGỌC YẾN	17/02/2011	x
45	8.1	TRẦN THỊ HOÀNG YẾN	02/ 3/2011	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.2	NGUYỄN ĐĂNG AN	29/08/2011	
2	8.2	VŨ NGỌC VÂN ANH	13/03/2011	x
3	8.2	LƯU THỊ PHƯƠNG ANH	19/10/2011	x
4	8.2	NGUYỄN VÔ HẢI ANH	29/07/2011	x
5	8.2	NGUYỄN NGỌC THIÊN ÂN	14/09/2011	x
6	8.2	VŨ NGUYỄN GIA BẢO	21/05/2011	
7	8.2	NGUYỄN TRƯƠNG QUỲNH CHI	28/04/2011	x
8	8.2	NGUYỄN THANH DUY	31/03/2011	
9	8.2	TRẦN KHÁNH ĐÔNG	01/05/2011	
10	8.2	PHẠM HỮU TRƯỜNG GIANG	11/12/2011	
11	8.2	ỨNG HOÀNG GIA HÂN	06/09/2011	x
12	8.2	PHẠM PHƯỚC HIẾU	24/03/2010	
13	8.2	NGUYỄN ĐỨC HUY	05/ 6/2011	
14	8.2	VŨ HOÀNG GIA HUY	07/01/2011	
15	8.2	TRƯƠNG MINH KHANG	03/12/2011	
16	8.2	LÊ ĐĂNG KHÔI	20/12/2011	
17	8.2	LŨ TUẤN KIỆT	12/12/2011	
18	8.2	TẠ THÙY TRÚC LAM	31/05/2011	x
19	8.2	NGUYỄN ANH LỘC	17/08/2011	
20	8.2	ĐỖ PHẠM DUY LỘC	27/10/2011	
21	8.2	NGUYỄN XUÂN MAI	13/10/2011	x
22	8.2	PHAN NHẬT MINH	03/06/2011	
23	8.2	BÙI TUẤN MINH	06/01/2011	
24	8.2	NGUYỄN BẢO NAM	02/06/2011	
25	8.2	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG NGUYỄN	17/03/2011	x
26	8.2	NGUYỄN HỮU NHÂN	30/06/2011	
27	8.2	VŨ THÀNH NHÂN	24/06/2011	
28	8.2	LÊ NGUYỄN NGỌC NHI	28/05/2011	x
29	8.2	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHƯ	17/07/2011	x
30	8.2	TRỊNH VŨ THẢO NHƯ	27/02/2011	x
31	8.2	NGUYỄN BÍCH PHƯƠNG	15/05/2011	x
32	8.2	PHẠM MINH QUÂN	08/08/2011	
33	8.2	NGUYỄN TRỊNH DIỄM QUYÊN	01/04/2011	x
34	8.2	NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	25/01/2010	x
35	8.2	LÂM TĂNG MINH THẮNG	06/02/2011	
36	8.2	NGUYỄN ĐIỀU ANH THƯ	15/04/2011	x
37	8.2	TRẦN LÊ ANH THƯ	18/09/2011	x
38	8.2	TRẦN ĐẮC XUÂN TOÀN	15/10/2011	
39	8.2	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	21/04/2010	x
40	8.2	NGUYỄN ĐỖ NHẢ UYÊN	27/10/2011	x
41	8.2	PHẠM THỊ THANH VÂN	09/10/2010	x
42	8.2	ĐOÀN QUỐC VINH	15/12/2011	
43	8.2	VŨ NGUYỄN THẢO VY	16/09/2011	x
44	8.2	HUỲNH NHƯ Ý	05/10/2011	x
45	8.2	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	26/03/2010	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.3	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	07/12/2011	x
2	8.3	LÊ PHẠM QUỲNH ANH	04/07/2011	x
3	8.3	PHẠM DƯƠNG HÙNG BẢO	19/04/2011	
4	8.3	LÊ MINH THÁI BẢO	07/11/2011	
5	8.3	NGÔ HOÀNG CHÂU	05/03/2011	x
6	8.3	TRƯƠNG NGỌC LAN CHI	28/08/2011	x
7	8.3	TRƯƠNG NHẬT CƯỜNG	14/06/2010	
8	8.3	LÊ TẤN DŨNG	31/03/2011	
9	8.3	HÀ TUẤN DUY	05/01/2011	
10	8.3	LÊ THANH HẢI	29/09/2011	
11	8.3	PHẠM THANH HÂN	26/04/2011	x
12	8.3	NGUYỄN TRẦN DIỆU HIỀN	02/02/2011	x
13	8.3	HÀ GIA LÂM CÁT HỒNG	18/02/2011	x
14	8.3	NGUYỄN ĐỨC GIA HUY	28/12/2011	
15	8.3	NGUYỄN TUẤN KHANH	01/06/2011	
16	8.3	TRẦN TIẾN KHÔI	23/08/2011	
17	8.3	VŨ ANH KIỆT	31/05/2011	
18	8.3	NGUYỄN TUẤN KIỆT	17/08/2011	
19	8.3	NGUYỄN GIANG THÙY LINH	02/06/2011	x
20	8.3	VŨ HOÀNG LY	09/09/2011	x
21	8.3	NGUYỄN NGÔ AN MY	13/02/2011	x
22	8.3	LÊ HOÀI NAM	22/04/2011	
23	8.3	LÝ NGUYỄN BẢO NAM	06/05/2011	
24	8.3	NGUYỄN NHẬT NAM	07/06/2011	
25	8.3	LIÊN NGUYỄN GIA NGHI	13/09/2011	x
26	8.3	LÊ HỒNG NGỌC	07/04/2011	x
27	8.3	NGUYỄN KIM NGỌC	28/09/2011	x
28	8.3	ĐẶNG MINH NHÀN	16/04/2011	
29	8.3	TRẦN THỊ YẾN NHI	14/02/2011	x
30	8.3	LÊ HỒNG NHUNG	03/10/2011	x
31	8.3	ĐÀM TẤN PHÁT	05/04/2011	
32	8.3	NGUYỄN PHẠM QUÁCH PHONG	01/01/2011	
33	8.3	NGUYỄN ĐĂNG QUỐC	16/06/2011	
34	8.3	TRẦN VĨNH THỌ QUY	12/08/2011	
35	8.3	PHẠM NGUYỄN MAI QUỲNH	04/12/2011	x
36	8.3	ĐỖ TẤN TÀI	06/04/2011	
37	8.3	TRẦN ĐÌNH MINH THÀNH	11/02/2011	
38	8.3	NGUYỄN NGỌC THỦY TIÊN	28/04/2011	x
39	8.3	LẠI MINH TRANG	03/11/2011	x
40	8.3	TẶNG THỊ NGỌC TRĂM	18/02/2011	x
41	8.3	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG TRINH	01/08/2011	x
42	8.3	TRẦN ĐÌNH MINH TRUNG	11/02/2011	
43	8.3	VĂN TRẦN THÀNH TRUNG	16/03/2010	
44	8.3	LONG HOÀNG TUẤN	17/08/2011	
45	8.3	PHAN KIẾN VINH	06/04/2011	
46	8.3	DƯƠNG NHƯ Ý	04/09/2011	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.4	NGUYỄN TRƯỜNG AN	25/09/2011	
2	8.4	ĐOÀN HOÀNG PHƯƠNG ANH	15/03/2011	x
3	8.4	PHAN THỊ MINH ANH	06/05/2011	x
4	8.4	HÀ VŨ PHƯƠNG ANH	06/ 6/2011	x
5	8.4	TRẦN THẠCH GIA BẢO	15/07/2011	
6	8.4	NGUYỄN NGỌC DIỆP	26/10/2011	x
7	8.4	NGUYỄN HOÀNG DUY	16/04/2011	
8	8.4	TRẦN NGUYỄN THÙY DƯƠNG	24/07/2011	x
9	8.4	HOÀNG THÙY DƯƠNG	16/01/2011	x
10	8.4	NGUYỄN LÊ BẢO HÀ	02/06/2011	x
11	8.4	ĐỖ GIA HÂN	12/01/2011	x
12	8.4	TRINH MINH HIẾU	01/09/2011	
13	8.4	TRẦN THANH HOA	21/03/2011	x
14	8.4	HOÀNG KIM MINH HUY	01/04/2011	
15	8.4	NGUYỄN NHẬT HUY	24/10/2011	
16	8.4	NGUYỄN LÝ MỸ HUYỀN	29/03/2011	x
17	8.4	NGUYỄN ANH KHÔI	26/01/2011	
18	8.4	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	25/10/2011	
19	8.4	PHẠM THANH LÂM	03/08/2011	
20	8.4	NGUYỄN HOÀNG GIA LONG	18/09/2011	
21	8.4	NGÔ KỶ LONG	04/06/2011	
22	8.4	TRẦN QUANG MINH	15/06/2011	
23	8.4	TRẦN TẤN MINH	08/11/2011	
24	8.4	LI NA	06/09/2011	x
25	8.4	LÊ TRỌNG NGHĨA	22/02/2010	
26	8.4	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	19/04/2011	
27	8.4	ĐINH NGUYỄN YẾN NGỌC	30/06/2011	x
28	8.4	TRẦN THANH NGUYỄN	23/01/2011	x
29	8.4	NGUYỄN TRUNG NGUYỄN	13/09/2011	
30	8.4	ĐOÀN HUỶNH BẢO NHƯ	19/01/2011	x
31	8.4	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	05/03/2011	x
32	8.4	BÙI CÔNG THÀNH	13/02/2011	
33	8.4	ĐẶNG THỊ THANH THẢO	22/01/2011	x
34	8.4	BÙI KHÁNH THI	13/07/2011	x
35	8.4	LÊ HOÀNG THỊNH	05/05/2011	
36	8.4	LÊ QUỲNH ANH THƠ	05/10/2011	x
37	8.4	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	25/10/2011	x
38	8.4	Nguyễn Lê Thùy Tiên	01/01/2011	x
39	8.4	NGUYỄN VĂN TOÀN	25/03/2011	
40	8.4	PHẠM NGỌC HUYỀN TRẦN	12/11/2011	x
41	8.4	HỒ HUỶNH THANH TRÚC	12/11/2011	x
42	8.4	NGUYỄN NGỌC CẨM TÚ	14/07/2011	x
43	8.4	ĐỖ LÊ PHƯƠNG UYÊN	09/08/2011	x
44	8.4	HOÀNG THANH VÂN	12/05/2011	x
45	8.4	Nguyễn Quang Vinh	28/09/2011	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.5	NGUYỄN VŨ QUỐC AN	16/01/2011	
2	8.5	NGUYỄN GIA BẢO	31/08/2011	
3	8.5	LÊ NGUYỄN HOÀNG BẢO	01/04/2010	
4	8.5	NGUYỄN HUỲNH NGỌC CHÂU	16/10/2011	x
5	8.5	KIÊN THỊ MỸ DUYÊN	29/11/2011	x
6	8.5	PHẠM LINH ĐAN	27/09/2011	x
7	8.5	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	25/11/2011	
8	8.5	PHẠM XUÂN ĐẠT	18/07/2011	
9	8.5	NGUYỄN THỊ CHÂU ĐOAN	05/03/2011	x
10	8.5	NGUYỄN VĂN ĐỢC	04/10/2010	
11	8.5	TRẦN NGỌC GIA HÂN	24/09/2011	x
12	8.5	VÕ NGỌC HÂN	27/02/2011	x
13	8.5	TRẦN NGUYỄN THANH HOÀNG	05/05/2011	
14	8.5	HOÀNG GIA HUY	07/01/2011	
15	8.5	TRẦN NGUYỄN THANH HUY	05/05/2011	
16	8.5	PHẠM THIÊN HƯƠNG	13/08/2011	x
17	8.5	PHẠM VÕ MINH KHÁNH	20/06/2011	
18	8.5	NGUYỄN ĐÌNH ANH KHOA	30/12/2011	
19	8.5	ĐOÀN TUẤN KIẾT	29/03/2011	
20	8.5	ĐOÀN HOÀI PHƯƠNG LAM	07/03/2010	x
21	8.5	THÁI THỊ HIẾU LAM	12/04/2011	x
22	8.5	NGUYỄN LƯƠNG BẢO LÂM	06/01/2011	
23	8.5	NGUYỄN LÊ NGỌC LINH	28/05/2011	x
24	8.5	VƯƠNG TRIỆU MÃN	22/10/2011	x
25	8.5	LÊ HOÀNG MINH	30/09/2011	
26	8.5	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	01/12/2011	x
27	8.5	HUỲNH NGỌC THẢO NGUYỄN	06/11/2011	x
28	8.5	HUỲNH LÝ HOÀNG NHÂN	17/06/2011	
29	8.5	TRƯƠNG PHẠM MINH NHẬT	18/10/2011	
30	8.5	TRẦN PHƯƠNG NHƯ	07/10/2011	x
31	8.5	NGUYỄN THỊ THU NƯỞNG	16/02/2011	x
32	8.5	LÊ NGUYỄN HOÀNG PHI	05/08/2011	
33	8.5	ĐÌNH THỊ NGỌC QUỲNH	26/09/2011	x
34	8.5	LONG TÂN SANG	25/11/2011	
35	8.5	TRỊNH NGUYỄN ĐAN THANH	24/04/2011	x
36	8.5	HÀ HOÀNG THIÊN	27/07/2011	
37	8.5	LÊ VINH CHÂN THỊNH	19/06/2010	
38	8.5	LÊ THỊ HUỲNH THƯ	15/11/2011	x
39	8.5	NGUYỄN CHÍ TOÀN	09/11/2011	
40	8.5	ĐÌNH PHẠM ANH TUẤN	04/04/2011	
41	8.5	TRẦN PHƯƠNG UYÊN	07/10/2011	x
42	8.5	VƯƠNG TRIỆU VI	22/10/2011	x
43	8.5	NGUYỄN KHÁNH VY	16/03/2011	x
44	8.5	NGUYỄN NGỌC HIẾU VY	05/05/2011	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.6	NGUYỄN PHƯƠNG TIÊU AN	08/10/2011	x
2	8.6	NGUYỄN HOÀNG KIỀU ANH	07/10/2011	x
3	8.6	LA NGUYỄN GIA BẢO	08/04/2011	
4	8.6	ĐOÀN NGỌC CHÂU	08/08/2011	x
5	8.6	BÙI KHÁNH CHI	22/10/2011	x
6	8.6	TRẦN ANH ĐỨC	15/11/2011	
7	8.6	PHAN THANH HẢI	08/04/2011	
8	8.6	NGUYỄN TRẦN TUYẾT HẠNH	25/04/2011	x
9	8.6	NGUYỄN GIA HÂN	28/04/2011	x
10	8.6	DƯƠNG NGUYỄN GIA HÂN	07/05/2011	x
11	8.6	TRẦN ĐÌNH MINH HIỆP	29/09/2011	
12	8.6	ĐỖ HOÀNG HIẾU	17/09/2010	
13	8.6	TRẦN HỒ GIA HUY	21/10/2011	
14	8.6	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	24/12/2011	x
15	8.6	NGUYỄN NHƯ HUỖNH	12/08/2011	x
16	8.6	NGUYỄN TRỌNG KHANG	22/03/2011	
17	8.6	NGUYỄN ANH KHOA	04/06/2011	
18	8.6	PHAN NGỌC HOÀNG LAN	18/01/2011	x
19	8.6	LÊ BÁ HOÀNG LINH	06/05/2010	
20	8.6	DƯƠNG PHƯỚC LỢI	17/03/2011	
21	8.6	TRẦN CÔNG MINH	26/05/2011	
22	8.6	PHAN QUANG MINH	12/02/2011	
23	8.6	TRẦN HOÀNG BẢO NGÂN	08/12/2011	x
24	8.6	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	14/12/2011	x
25	8.6	TRẦN KHÔI NGUYỄN	09/09/2011	
26	8.6	Trần Trí Nguyễn	07/04/2011	
27	8.6	NGUYỄN HUỖNH YẾN NHI	01/08/2011	x
28	8.6	HOÀNG Ý NHI	05/08/2011	x
29	8.6	HUỖNH NGUYỄN THỊ MINH NHƯ	01/02/2011	x
30	8.6	NGUYỄN GIA PHONG	31/07/2011	
31	8.6	ĐỖ PHONG PHÚ	07/09/2011	
32	8.6	HOÀNG NGỌC KHÁNH PHƯƠNG	13/10/2011	x
33	8.6	LÊ QUỐC THÁI	26/11/2011	
34	8.6	ĐẶNG HỒNG THANH	03/11/2011	x
35	8.6	NGUYỄN TÂN THÀNH	11/02/2011	
36	8.6	LŨ ĐỨC THIÊN	16/05/2011	
37	8.6	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	02/11/2011	x
38	8.6	NGUYỄN NGỌC MINH THƯ	07/10/2011	x
39	8.6	PHAN NGỌC TIÊN	05/05/2011	x
40	8.6	Đỗ Huỳnh Phương Trang	25/10/2011	x
41	8.6	LÊ THỊ PHƯƠNG TRANG	23/09/2011	x
42	8.6	NGUYỄN HUỖNH NGỌC TRÂN	14/06/2011	x
43	8.6	NGUYỄN HOÀNG TUẤN	27/06/2011	
44	8.6	LÊ THỊ CÁT TƯỜNG	05/06/2011	x
45	8.6	TRẦN HUỖNH TƯỜNG VY	02/01/2011	x
46	8.6	NGUYỄN PHẠM HẢI YẾN	13/03/2011	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.7	LÊ NGỌC PHƯƠNG ANH	29/05/2011	x
2	8.7	ĐẶNG TUẤN ANH	01/01/2011	
3	8.7	PHẠM GIA BẢO	07/08/2011	
4	8.7	NGUYỄN VĂN BẢO	18/12/2011	
5	8.7	TRẦN KIM DUNG	26/04/2011	x
6	8.7	NGUYỄN VĂN THANH DUY	10/03/2010	
7	8.7	MAI CHÍ HẢI	28/02/2010	
8	8.7	NGUYỄN NGÔ HOÀNG HẢI	14/12/2011	
9	8.7	VÕ NGỌC BẢO HÂN	01/12/2011	x
10	8.7	NGUYỄN MẠNH HIẾU	07/06/2011	
11	8.7	TRẦN GIA HUY	20/12/2011	
12	8.7	DANH TRƯỜNG TIẾN HUY	02/11/2010	
13	8.7	LÊ VĂN KHA	07/12/2011	
14	8.7	NGUYỄN KHẢI	20/09/2011	
15	8.7	VŨ TUẤN KHANG	05/07/2011	
16	8.7	LÂM VĨNH KHANG	11/08/2011	
17	8.7	PHẠM GIA KHÁNH	11/07/2011	x
18	8.7	NGUYỄN ANH KHOA	25/03/2011	
19	8.7	NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	16/05/2011	
20	8.7	NGUYỄN MING LI	16/07/2011	
21	8.7	CHÂU PHƯƠNG LINH	03/07/2011	x
22	8.7	NGUYỄN PHÚC LỘC	14/03/2011	
23	8.7	LÊ NGỌC BẢO MINH	07/04/2011	
24	8.7	TRƯƠNG HIẾU NGÂN	23/08/2011	x
25	8.7	TRẦN THỊ KIM NGỌC	02/12/2011	x
26	8.7	LÊ NGUYỄN	03/12/2011	
27	8.7	CAO PHƯƠNG NHI	06/09/2011	x
28	8.7	TRẦN TRINH QUỲNH NHƯ	20/ 6/2011	x
29	8.7	TRẦN TẤN PHONG	31/07/2011	
30	8.7	PHẠM HOÀNG PHÚC	18/12/2011	
31	8.7	TRẦN HOÀNG QUÂN	28/04/2011	
32	8.7	NGUYỄN NHẬT THÀNH	16/05/2011	
33	8.7	LÂM BÍCH THẢO	15/02/2011	x
34	8.7	LÊ THỊ THU THẢO	19/06/2011	x
35	8.7	NGUYỄN KHÁNH THI	16/02/2011	x
36	8.7	MAI ĐỨC THỊNH	21/08/2011	
37	8.7	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG THUY	28/05/2011	x
38	8.7	VÕ NGUYỄN THANH THU	08/04/2011	x
39	8.7	LÊ THANH TÔ	08/03/2010	
40	8.7	NGUYỄN MINH TRUNG	19/04/2011	
41	8.7	NGUYỄN ĐĂNG NHẬT TRƯỜNG	19/10/2011	
42	8.7	LÂM NGUYỄN ANH VŨ	02/02/2011	
43	8.7	VÕ KIỀU VY	15/09/2011	x
44	8.7	NGUYỄN ĐỨC VỸ	26/05/2011	
45	8.7	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	10/05/2011	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.8	TRẦN NGỌC ANH	16/01/2011	x
2	8.8	PHAN THẾ BẢO	22/04/2010	
3	8.8	LÊ BÁ NHẬT DUY	27/12/2011	
4	8.8	TRƯƠNG THIÊN ĐỨC	27/06/2011	
5	8.8	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	14/05/2011	x
6	8.8	NGUYỄN HỒNG HẠNH	30/03/2011	x
7	8.8	LÊ BẢO HÂN	30/10/2011	x
8	8.8	TRẦN LÊ HUY	08/09/2011	
9	8.8	VÕ PHẠM GIA HUY	06/08/2011	
10	8.8	ĐÀO VĂN HƯNG	18/09/2010	
11	8.8	PHẠM NGUYỄN DUY KHA	07/10/2011	
12	8.8	ĐÀO QUANG KHẢI	01/02/2011	
13	8.8	NGUYỄN HOÀNG KHANG	14/04/2011	
14	8.8	NGUYỄN PHẠM GIA KHIÊM	16/05/2011	
15	8.8	LÊ TRẦN AN KHÔI	09/05/2011	
16	8.8	NHÂM CHÍ KIÊN	28/11/2010	
17	8.8	HUỶNH ANH KIẾT	10/03/2011	
18	8.8	NGUYỄN QUỐC KIẾT	15/07/2011	
19	8.8	ĐẶNG GIA MÃN	03/01/2011	x
20	8.8	NGUYỄN THIÊN MINH	14/06/2011	
21	8.8	PHẠM THỊ TRẢ MY	07/11/2011	x
22	8.8	DIỆP ĐÌNH KHÁNH NGỌC	26/02/2011	x
23	8.8	TRẦN PHẠM BÌNH NGUYỄN	24/06/2011	x
24	8.8	TRƯƠNG NGUYỄN THANH NHÂN	27/12/2011	
25	8.8	HUỶNH NGUYỄN YẾN NHI	06/03/2011	x
26	8.8	NINH NHÃ PHI	29/12/2011	x
27	8.8	PHẠM XUÂN PHI	10/07/2011	
28	8.8	TRẦN HOÀNG PHÚC	18/11/2011	
29	8.8	NGUYỄN TRỌNG PHÚC	27/01/2010	
30	8.8	BÙI NGỌC NHƯ QUỲNH	21/05/2011	x
31	8.8	TRẦN THANH SANG	12/09/2011	
32	8.8	NGUYỄN THẾ TÀI	16/10/2009	
33	8.8	ĐỖ THÀNH TÂM	02/06/2011	
34	8.8	HOÀNG THỊ THU THÀNH	18/11/2011	x
35	8.8	NGUYỄN VIỆT THẮNG	28/11/2011	
36	8.8	BÙI PHƯỚC THỊNH	18/07/2011	
37	8.8	HUỶNH QUỐC THUẬN	07/09/2011	
38	8.8	NGUYỄN HUỶNH ANH THƯ	28/10/2011	x
39	8.8	TÔ NGỌC BÍCH TRÂM	09/11/2011	x
40	8.8	VÕ NGỌC PHƯƠNG TRÂM	10/12/2011	x
41	8.8	NGUYỄN ĐỖ THANH TRÚC	18/08/2011	x
42	8.8	TRẦN PHƯƠNG TRÚC	16/09/2011	x
43	8.8	NGUYỄN PHẠM NHẬT VY	24/04/2011	x
44	8.8	NGUYỄN THỊ HÀ VY	09/11/2011	x
45	8.8	HUỶNH NGUYỄN NHƯ Ý	07/ 6/2011	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.9	NGUYỄN NGỌC MINH ANH	23/01/2011	x
2	8.9	PHAN NGỌC MINH ANH	25/08/2011	x
3	8.9	NGUYỄN NGỌC NHƯ ANH	25/12/2011	x
4	8.9	Cao Trí Dũng	03/07/2011	
5	8.9	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	30/05/2011	x
6	8.9	NGUYỄN MINH ĐẠI	25/01/2011	
7	8.9	VĂN CÔNG THÀNH ĐẠT	30/06/2011	
8	8.9	HUỖNH GIA HUY	01/10/2011	
9	8.9	LÂM GIA HUY	02/08/2011	
10	8.9	THẠCH MINH HUY	26/04/2011	
11	8.9	NGUYỄN BẢO KHANG	17/10/2011	
12	8.9	NGUYỄN TRẦN THẢO KHANH	07/03/2011	x
13	8.9	NGUYỄN HUỖNH ANH KHOA	05/09/2011	
14	8.9	HỒ NGUYỄN MINH KHÔI	13/11/2011	
15	8.9	NGUYỄN NGỌC BẠCH KIM	02/12/2011	x
16	8.9	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG LAM	04/11/2011	x
17	8.9	PHẠM HOÀNG THỦY LINH	04/12/2011	x
18	8.9	LÊ THỊ DIỆU LINH	30/06/2011	x
19	8.9	LÊ DUY MINH LỘC	14/04/2011	
20	8.9	NGUYỄN THỊ CẨM LY	23/12/2011	x
21	8.9	NGUYỄN LÂN MẪN	16/08/2011	x
22	8.9	NGUYỄN VƯƠNG NGỌC MINH	13/12/2011	
23	8.9	TRẦN THIÊN MỸ	17/09/2011	x
24	8.9	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	18/03/2011	x
25	8.9	LÊ TRẦN NGUYỄN	26/09/2011	
26	8.9	PHẠM NGỌC QUỲNH NHƯ	31/07/2011	x
27	8.9	NGUYỄN LÝ TÂM PHÚC	23/08/2011	x
28	8.9	NGUYỄN MINH PHÚC	02/ 8/2011	
29	8.9	ĐẶNG HẢ PHƯƠNG	25/11/2011	x
30	8.9	TRƯƠNG NGỌC PHƯƠNG	11/08/2011	x
31	8.9	LÊ ĐÔNG QUÂN	25/03/2011	
32	8.9	LÂM HOÀNG QUÂN	03/01/2011	
33	8.9	NGUYỄN GIA THIÊN	17/02/2011	
34	8.9	NGUYỄN LỘC THỌ	19/12/2011	
35	8.9	TRẦN NGUYỄN HOÀI ANH THƯ	26/11/2011	x
36	8.9	HUỖNH NGUYỄN NGỌC TIÊN	14/08/2011	x
37	8.9	TRẦN THU TRANG	29/06/2011	x
38	8.9	TRẦN NGUYỄN CAO TRÍ	23/08/2011	
39	8.9	NGUYỄN THANH TRIẾT	11/06/2011	
40	8.9	PHAN VÕ ANH TUẤN	02/06/2011	
41	8.9	NGUYỄN THANH TUYẾN	11/08/2011	x
42	8.9	NGUYỄN HẢI VƯƠNG	23/05/2011	
43	8.9	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG VY	21/09/2011	x
44	8.9	PHẠM THỊ TƯỜNG VY	13/06/2011	x
45	8.9	PHAN GIA VỸ	08/04/2011	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	8.10	LÊ ĐỨC ANH	10/03/2011	
2	8.10	ĐẶNG QUỐC ANH	27/07/2011	
3	8.10	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	22/11/2011	x
4	8.10	NGUYỄN LÊ ANH BẢO	18/07/2011	
5	8.10	NGUYỄN QUỐC BẢO	09/06/2009	
6	8.10	HỒ NGỌC BÍCH	29/09/2011	x
7	8.10	TRỊNH THÙY DUYÊN	01/01/2011	x
8	8.10	PHẠM MẠNH ĐẠT	16/11/2011	
9	8.10	TRẦN QUỲNH GIANG	04/03/2011	x
10	8.10	BÙI HOÀNG HẢI	20/04/2011	
11	8.10	MAI GIA HÀO	06/11/2011	
12	8.10	NGUYỄN THÁI NGỌC HÂN	14/10/2011	x
13	8.10	ĐÀM THẾ HIỀN	04/11/2011	
14	8.10	NGUYỄN HOÀNG DUY KHANG	02/08/2011	
15	8.10	HỒ ĐĂNG KHOA	11/03/2011	
16	8.10	TRẦN GIA KIẾT	21/04/2011	
17	8.10	TRẦN LÊ TUẤN KIẾT	07/11/2011	
18	8.10	VÕ NGỌC THIÊN KIM	28/06/2011	x
19	8.10	PHẠM HỒNG PHƯƠNG LINH	24/11/2011	x
20	8.10	TRẦN LÊ XUÂN MAI	30/08/2010	x
21	8.10	NGUYỄN THỊ THIÊN MẶN	20/07/2011	x
22	8.10	MAI HOÀNG MINH	28/05/2011	
23	8.10	PHẠM NGUYỄN HỒNG NGỌC	31/03/2011	x
24	8.10	HÀ NGUYỄN NHƯ NGỌC	10/05/2011	x
25	8.10	HOÀNG XUÂN NGUYỄN	01/08/2011	
26	8.10	CAO HỮU NHÂN	26/10/2011	
27	8.10	TRỊNH BẢO NHI	09/12/2011	x
28	8.10	PHẠM THỊ YẾN NHI	21/01/2011	x
29	8.10	TIAN HUY PHÁI	01/09/2011	
30	8.10	TRẦN CÔNG PHÚC	13/03/2011	
31	8.10	TRẦN HOÀNG PHÚC	23/04/2011	
32	8.10	NGUYỄN KIM PHỤNG	23/08/2011	x
33	8.10	ĐỖ XUÂN QUYẾN	29/01/2011	x
34	8.10	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	27/12/2011	x
35	8.10	TRẦN LÊ PHƯƠNG THẢO	21/05/2011	x
36	8.10	HỨA THỊ CẨM TIÊN	26/11/2011	x
37	8.10	NGUYỄN TRẦN MINH TOÀN	18/01/2011	
38	8.10	VÕ NGỌC THANH TRÀ	21/09/2011	x
39	8.10	ĐÀM THỊ HUYỀN TRẦN	01/12/2011	x
40	8.10	VÕ NGỌC THANH TRÚC	21/09/2011	x
41	8.10	VŨ THANH TRUNG	02/10/2010	
42	8.10	NGUYỄN HOÀNG THANH TÙNG	24/02/2011	
43	8.10	TRẦN NGUYỄN THANH TÙNG	10/07/2011	
44	8.10	VÕ THỊ TƯỜNG VY	14/09/2011	x
45	8.10	NGUYỄN GIA PHI YẾN	06/09/2011	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	9.1	NGUYỄN HOÀNG TUẤN ANH	15/11/2010	
2	9.1	NGUYỄN PHI ANH	09/11/2010	x
3	9.1	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	21/03/2010	x
4	9.1	NGUYỄN TRẦN TUẤN ANH	13/02/2010	
5	9.1	LÊ NGUYỄN NGỌC ÁNH	02/01/2010	x
6	9.1	HUỶNH GIA BẢO	08/07/2010	
7	9.1	PHẠM GIA BẢO	12/07/2010	
8	9.1	VÕ VĂN BIN	10/03/2010	
9	9.1	CAO THỊ QUẾ DUYÊN	24/01/2010	x
10	9.1	NGUYỄN MINH ĐẠT	14/08/2010	
11	9.1	ĐINH NGUYỄN THÀNH ĐẠT	07/05/2010	
12	9.1	VŨ HOÀNG HẢI	14/12/2010	
13	9.1	LÊ THỊ THU HIỀN	15/04/2010	x
14	9.1	LÊ MAI HOÀNG	06/09/2010	x
15	9.1	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	24/03/2010	x
16	9.1	NGUYỄN ĐÌNH KHANG	31/08/2010	
17	9.1	NGUYỄN HOÀNG KHANG	07/08/2010	
18	9.1	NGÔ ĐĂNG KHOA	25/12/2010	
19	9.1	NGUYỄN THỊ YẾN LINH	22/12/2010	x
20	9.1	NGUYỄN THỊ THANH LỘC	28/03/2010	x
21	9.1	NGUYỄN LƯƠNG HOÀNG MINH	12/08/2010	
22	9.1	NGÔ HỒNG NGỌC	06/08/2010	x
23	9.1	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	15/11/2010	x
24	9.1	TRƯƠNG KIM NGỌC	03/10/2010	x
25	9.1	TRẦN THANH NHÃ	24/09/2010	x
26	9.1	NGUYỄN THÀNH NHÂN	12/12/2010	
27	9.1	VŨ QUỐC NHẬT	20/07/2010	
28	9.1	NGUYỄN NGỌC TUYẾT NHI	12/07/2010	x
29	9.1	NGUYỄN VŨ QUỲNH NHI	14/05/2010	x
30	9.1	NGUYỄN PHẠM QUỲNH NHƯ	20/04/2010	x
31	9.1	NGUYỄN NGỌC PHÁT	14/04/2010	
32	9.1	DƯƠNG NHẬT PHONG	11/05/2010	
33	9.1	NGUYỄN XUÂN PHÚ	08/05/2010	
34	9.1	PHẠM NHƯ PHỤNG	11/09/2010	x
35	9.1	ĐẶNG ĐIỀU THẢO	15/09/2010	x
36	9.1	TRƯƠNG THỊ THANH THẢO	22/10/2010	x
37	9.1	PHẠM TRẦN PHƯƠNG THẢO	16/04/2010	x
38	9.1	LÂM THÀNH THẮNG	23/01/2010	
39	9.1	TRẦN QUỐC THỊNH	12/07/2010	
40	9.1	PHAN CAO MINH THUẬN	07/01/2009	
41	9.1	ĐOÀN TRẦN HẢI THY	20/04/2010	x
42	9.1	NGUYỄN HOÀNG TRIỀU	28/10/2010	
43	9.1	PHẠM LỮ ÁNH TUYẾT	22/12/2010	x
44	9.1	NGUYỄN DUY VŨ	08/02/2010	
45	9.1	PHẠM QUỲNH TƯỜNG VY	21/10/2010	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	9.2	VŨ GIA AN	23/05/2010	
2	9.2	NGUYỄN LÝ GIA AN	08/01/2010	x
3	9.2	NGUYỄN PHÚC HOÀI AN	20/02/2010	x
4	9.2	TRẦN THỊ DIỆU ANH	08/07/2010	x
5	9.2	VŨ THIÊN AN	01/11/2010	
6	9.2	VŨ GIA BẢO	23/05/2010	
7	9.2	MAI TRÍ CUỒNG	01/03/2010	
8	9.2	NGUYỄN THỊ DIỆU	26/03/2010	x
9	9.2	TRẦN THỊ LIN ĐA	12/04/2010	x
10	9.2	TRẦN ANH ĐỨC	19/02/2010	
11	9.2	TRẦN HOÀNG GIA	06/01/2010	
12	9.2	ĐỒNG THỊ HÀ	10/10/2010	x
13	9.2	CAO HỒNG HẠNH	28/03/2010	x
14	9.2	TRẦN ĐỨC HÀO	09/09/2010	
15	9.2	NGUYỄN BẢO HÂN	26/08/2010	x
16	9.2	HỒ THỊ GIA HÂN	04/02/2010	x
17	9.2	LÊ HOÀNG HUY	07/01/2010	
18	9.2	LÊ PHẠM QUỲNH HƯƠNG	07/12/2010	x
19	9.2	HUỶNH VƯƠNG KHA	04/12/2009	
20	9.2	NGUYỄN LÊ QUỲNH KHÁNH	09/12/2010	x
21	9.2	NGUYỄN ĐÌNH KHOA	02/12/2010	
22	9.2	NGUYỄN ĐỨC ĐĂNG KHOA	04/10/2008	
23	9.2	TRƯƠNG DIỆU KIẾN	21/06/2009	
24	9.2	NGUYỄN TUẤN KIẾT	10/12/2010	
25	9.2	NGUYỄN QUỲNH KIM NGÂN	11/10/2010	x
26	9.2	LÊ THANH NGÂN	03/04/2010	x
27	9.2	HUỶNH MINH NGUYỆT	08/06/2010	x
28	9.2	MAI THÀNH NHÂN	26/10/2010	
29	9.2	GIANG ĐÔNG NHI	28/12/2010	x
30	9.2	VÕ NGỌC PHƯƠNG NHI	08/12/2010	x
31	9.2	ĐẶNG LÊ THIÊN PHÚC	16/10/2010	
32	9.2	VŨ HUỶNH THU PHƯƠNG	24/03/2010	x
33	9.2	NGUYỄN MINH QUỐC	10/09/2010	
34	9.2	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	05/02/2010	
35	9.2	ĐẶNG QUỐC THỊNH	15/09/2010	
36	9.2	BÙI ANH THỨ	24/09/2010	x
37	9.2	TRẦN NGỌC ANH THỨ	16/01/2010	x
38	9.2	GIANG NGỌC THY	05/12/2010	x
39	9.2	TRẦN NGUYỄN NHẬT TIẾN	18/05/2010	
40	9.2	HỒ VĨNH TOÀN	24/09/2010	
41	9.2	PHAN THỊ HÀ TRANG	29/09/2010	x
42	9.2	MAI NGỌC QUỲNH TRÂM	07/02/2010	x
43	9.2	TRẦN BĂNG VY	30/03/2010	x
44	9.2	NGUYỄN TRÍ VỸ	15/03/2010	

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	9.3	NGUYỄN QUỐC AN	10/10/2010	
2	9.3	LÊ PHAN PHƯƠNG ANH	08/01/2010	x
3	9.3	TRẦN HỮU BẢO	06/01/2009	
4	9.3	ĐỖ THIÊN BẢO	15/05/2010	
5	9.3	NGUYỄN HOÀI ANH CHI	23/07/2010	x
6	9.3	HÀ TIẾN ĐẠI	28/10/2010	
7	9.3	HUỶNH PHÚC ĐIỀN	21/05/2010	
8	9.3	HỒ TÀI ĐỨC	07/10/2010	
9	9.3	TRẦN NGỌC HẠNH	30/11/2010	x
10	9.3	NGUYỄN CỬU TRUNG HẬU	10/02/2010	
11	9.3	NGUYỄN DUY PHÚC HẬU	22/12/2008	
12	9.3	NGUYỄN HÀ THANH HIỀN	30/01/2010	x
13	9.3	PHẠM TRẦN THỂ HIỀN	28/04/2010	
14	9.3	NGUYỄN HUỶNH GIA HUY	16/09/2010	
15	9.3	VÕ VĂN HUY	12/11/2010	
16	9.3	LÊ MINH KHANG	27/04/2010	
17	9.3	NGUYỄN NHƯ ĐĂNG KHOA	06/07/2010	
18	9.3	NGUYỄN TIẾN KHOA	17/08/2010	
19	9.3	NGUYỄN TRẦN MINH KHÔI	13/07/2010	
20	9.3	NGUYỄN THỂ KIẾT	07/11/2010	
21	9.3	NGUYỄN THỊ THANH LAM	07/02/2010	x
22	9.3	TRẦN GIA LỘC	18/01/2010	
23	9.3	HUỶNH LÊ MINH	11/04/2010	
24	9.3	PHAN HÀ BẢO NGÂN	31/07/2010	x
25	9.3	TRẦN TRỌNG NGHĨA	23/02/2010	
26	9.3	TRẦN AN NGỌC	14/06/2010	x
27	9.3	NGUYỄN THIÊN NHÂN	17/12/2010	
28	9.3	DƯƠNG NGỌC MẶN NHI	31/12/2010	x
29	9.3	PHẠM THỊ TUYẾT NHI	23/04/2010	x
30	9.3	NGUYỄN PHẠM HUỶNH NHƯ	12/06/2010	x
31	9.3	NGUYỄN HOÀNG PHONG	20/10/2009	
32	9.3	LÊ MINH PHÚC	02/09/2010	
33	9.3	NGUYỄN HOÀNG TUYẾT PHƯƠNG	13/05/2010	x
34	9.3	TRỊNH GIA SƠN	19/07/2010	
35	9.3	NGUYỄN PHƯƠNG THANH THẢO	31/05/2010	x
36	9.3	LƯU NGUYỄN ĐAN THÙY	11/09/2010	x
37	9.3	LÊ KIM THƯ	13/08/2010	x
38	9.3	DƯƠNG MINH THƯ	21/06/2010	x
39	9.3	NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN	09/10/2010	x
40	9.3	PHAN THỊ HUẾ TRÂM	02/09/2010	x
41	9.3	HUỶNH THỊ THANH TRÚC	13/06/2010	x
42	9.3	BÙI QUỐC VIỆT	20/11/2010	
43	9.3	PHẠM MINH VƯƠNG	19/11/2010	
44	9.3	NGUYỄN THỊ HỒNG XUYỀN	15/12/2010	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	9.4	VŨ THỦY AN	08/01/2010	x
2	9.4	NGUYỄN PHẠM BẢO ANH	18/07/2010	
3	9.4	NGUYỄN THỊ ANH	29/09/2010	x
4	9.4	NGUYỄN GIA BẢO	17/05/2010	
5	9.4	TRẦN QUỐC BẢO	03/08/2010	
6	9.4	NGUYỄN HÒA BÌNH	30/04/2010	
7	9.4	PHẠM VĂN ĐẠT	27/06/2009	
8	9.4	HUỖNH THỊ NGỌC GIÀU	14/02/2010	x
9	9.4	ĐẶNG THỊ NGỌC HÀ	05/06/2010	x
10	9.4	PHẠM THỊ HÒA	20/02/2010	x
11	9.4	NGUYỄN ANH HOÀNG	19/01/2010	
12	9.4	NGUYỄN PHƯƠNG HỒNG	11/02/2010	x
13	9.4	NGUYỄN CAO MINH HUY	19/11/2010	
14	9.4	BIỆN NHẬT HUY	16/09/2010	
15	9.4	TRẦN GIA HÙNG	11/01/2010	
16	9.4	VŨ MINH KHANG	25/09/2010	
17	9.4	DANH VŨ KHANG	07/08/2010	
18	9.4	LƯU VÕ ĐĂNG KHOA	14/09/2010	
19	9.4	NGUYỄN ANH KHÔI	07/12/2010	
20	9.4	HUỖNH MỸ KIM	05/06/2010	x
21	9.4	NGUYỄN QUỐC KỶ	12/11/2010	
22	9.4	NGUYỄN NGỌC THÚY LAM	18/12/2010	x
23	9.4	LÊ NGUYỄN VIỆT LAN	07/05/2010	x
24	9.4	NGUYỄN NGỌC THẢO LY	06/06/2010	x
25	9.4	NGUYỄN ĐỖ HÀ MY	16/06/2010	x
26	9.4	PHAN THỊ PHƯƠNG ANH	29/06/2010	x
27	9.4	LƯƠNG NGỌC NGÂN	07/01/2010	x
28	9.4	PHẠM NGUYỄN TRƯỜNG NGỌC	26/04/2010	
29	9.4	HÀ THỊ BẢO NGỌC	03/08/2010	x
30	9.4	LŨ NGỌC NHI	28/04/2010	x
31	9.4	VÕ NGÔ QUỲNH NHƯ	14/03/2010	x
32	9.4	VÕ THỊ KIM OANH	27/09/2010	x
33	9.4	VÕ MINH PHÁT	13/08/2010	
34	9.4	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	23/09/2010	
35	9.4	LÊ NGUYỄN ĐIỂM QUỲNH	18/02/2010	x
36	9.4	NGUYỄN TẤN SUNG	04/12/2010	
37	9.4	LÊ MINH THÔNG	05/09/2010	
38	9.4	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG TRANG	27/04/2010	x
39	9.4	LÊ PHƯỚC TRỌNG	23/02/2010	
40	9.4	THÁI THIÊN TÚ	11/12/2010	x
41	9.4	LÊ NHỰT TƯỜNG	08/04/2010	
42	9.4	BÙI CHÍ VĨ	02/02/2010	
43	9.4	NGUYỄN NGỌC HẢI VY	07/04/2010	x
44	9.4	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	02/02/2010	x
45	9.4	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	20/09/2010	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	9.5	NGUYỄN LÂM NHẬT AN	09/09/2010	
2	9.5	ĐƯƠNG TẤN BÌNH AN	03/11/2010	
3	9.5	HUỖNH LÊ BẢO ANH	01/08/2010	
4	9.5	NGUYỄN GIANG BÌNH	02/11/2010	
5	9.5	ĐINH GIA CÁT	19/12/2009	
6	9.5	LẠI THỊ THÙY CHI	17/10/2010	x
7	9.5	NGUYỄN CHÍ HẢI	09/03/2010	
8	9.5	PHAN HỒNG KHÁNH HUY	20/02/2010	
9	9.5	LÂM THỊ NGỌC HƯƠNG	10/12/2009	x
10	9.5	HUỖNH TRẦN GIA KHANG	12/03/2010	
11	9.5	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	28/01/2010	
12	9.5	LƯƠNG ĐĂNG KHOA	16/10/2010	
13	9.5	NGUYỄN ANH KHÔI	25/09/2010	
14	9.5	HỒ NGUYỄN TRUNG KIÊN	20/11/2010	
15	9.5	LÊ NGUYỄN DŨNG LẠC	20/08/2010	
16	9.5	NGUYỄN KHOA LÂN	10/08/2010	
17	9.5	NGUYỄN HOÀNG THỦY LINH	16/01/2010	x
18	9.5	TRỊNH NGUYỄN ĐIỀU LINH	27/09/2010	x
19	9.5	LÝ PHI LONG	13/03/2010	
20	9.5	NGUYỄN TRẢ MY	02/06/2010	x
21	9.5	VŨ HOÀNG NAM	07/08/2010	
22	9.5	NGUYỄN KIM NGÂN	15/09/2010	x
23	9.5	HOÀNG GIA BẢO NGỌC	22/07/2010	x
24	9.5	HUỖNH KIM NGỌC	25/11/2010	x
25	9.5	VŨ LÊ BẢO NGỌC	24/08/2010	x
26	9.5	NGUYỄN PHẠM KHÁNH NGỌC	04/08/2010	x
27	9.5	LẠI HỮU THIÊN NHÂN	08/03/2010	
28	9.5	VÕ NGỌC QUỲNH NHI	27/06/2010	x
29	9.5	LÂM QUẾ NHƯ	14/05/2010	x
30	9.5	NGUYỄN THANH PHONG	16/01/2010	
31	9.5	PHẠM NGUYỄN HỒNG PHÚC	15/01/2010	x
32	9.5	NGUYỄN VĂN PHÚC	02/10/2010	
33	9.5	VÕ THỊ THẢO QUYÊN	16/03/2010	x
34	9.5	LÊ MINH SANG	21/06/2010	
35	9.5	HỒ NGỌC TỊNH TÂM	13/07/2010	x
36	9.5	PHAN THANH THẢO	25/05/2010	x
37	9.5	NGUYỄN TUYẾT THẢO	22/10/2010	x
38	9.5	PHẠM ANH THY	19/06/2010	x
39	9.5	NGUYỄN VÕ BẢO TRÂM	30/03/2010	x
40	9.5	LÊ KIM NGỌC TRẦN	23/03/2010	x
41	9.5	LÊ VĂN QUỐC TRỌNG	05/02/2010	
42	9.5	PHẠM THỊ THU UYÊN	12/12/2010	x
43	9.5	TRẦN CAO THANH VÂN	20/08/2010	x
44	9.5	NGUYỄN HOÀNG GIA VIỆT	24/08/2010	
45	9.5	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	30/01/2010	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	9.6	TRẦN HOÀNG THÁI AN	09/08/2010	
2	9.6	PHAN THÀNH AN	27/08/2010	
3	9.6	DOÃN NGỌC BẢO ANH	25/06/2010	x
4	9.6	NGUYỄN NGỌC MINH ANH	03/04/2010	x
5	9.6	TRẦN THẠCH BẢO ANH	19/06/2010	
6	9.6	TRƯƠNG HOÀNG ÁNH	30/07/2010	x
7	9.6	TRẦN VIỆT CƯỜNG	13/08/2010	
8	9.6	ĐINH NGỌC DIỆP	29/09/2010	x
9	9.6	VÕ NGỌC DIỆP	21/08/2010	x
10	9.6	NGUYỄN HỒ TẤN DŨNG	24/11/2010	
11	9.6	PHAN GIA ĐĂNG	09/03/2010	
12	9.6	ĐỖ GIA HÂN	05/08/2010	x
13	9.6	TRẦN MAI HÂN	05/03/2010	x
14	9.6	NGUYỄN HỒ TẤN HÙNG	24/11/2010	
15	9.6	TẠ MINH KHANG	23/09/2009	
16	9.6	VÕ NGỌC LAN	25/12/2010	x
17	9.6	ĐOÀN THỊ THU LAN	18/05/2010	x
18	9.6	NGUYỄN QUỐC LINH	18/10/2010	
19	9.6	PHAN THỊ NGỌC LINH	22/02/2010	x
20	9.6	TRƯƠNG TRẦN NHỰT LONG	25/04/2010	
21	9.6	PHẠM THỊ CẨM LY	08/08/2010	x
22	9.6	NGUYỄN HOÀNG MINH	09/07/2010	
23	9.6	PHAN THANH NGÂN	16/05/2010	x
24	9.6	TRẦN THỊ KIM NGÂN	21/09/2010	x
25	9.6	TRẦN HOÀNG BẢO NGỌC	21/01/2010	x
26	9.6	TRẦN PHẠM THẢO NGUYỄN	16/02/2010	x
27	9.6	ĐỖ KỶ NGUYỄN	19/05/2010	
28	9.6	NGUYỄN HOÀNG NHẬT	12/11/2009	
29	9.6	TRẦN ĐÔNG NHI	16/11/2010	x
30	9.6	NGUYỄN NGỌC NHI	24/09/2010	x
31	9.6	HUỶNH THỊ YẾN NHI	30/11/2010	x
32	9.6	HUỶNH NHƯ	20/07/2010	x
33	9.6	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	07/11/2010	x
34	9.6	NGUYỄN GIA HÙNG PHÁT	25/02/2010	
35	9.6	NGUYỄN ANH PHÚ	24/01/2010	
36	9.6	BÙI NGUYỄN PHƯƠNG QUANG	16/09/2009	
37	9.6	NGUYỄN LÊ PHÚC SINH	28/06/2010	
38	9.6	TRẦN ĐỖ THANH TÂN	26/04/2010	
39	9.6	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG THANH	18/07/2010	x
40	9.6	HÀNG QUỐC THÀNH	28/10/2010	
41	9.6	TRẦN THỊ GIA THẢO	07/07/2010	x
42	9.6	NGUYỄN THUẬN	21/08/2010	
43	9.6	HOÀNG TRÍ	02/10/2010	
44	9.6	HUỶNH ĐỨC TRỌNG	26/08/2010	
45	9.6	HÀ LÝ TRỌNG	08/07/2010	
46	9.6	LÊ HUỶNH PHƯƠNG UYÊN	30/05/2010	x

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ
1	9.7	LÊ NGUYỄN NHƯ ẨM	31/05/2010	x
2	9.7	NGUYỄN THỊ THÚY AN	26/09/2010	x
3	9.7	TRẦN ĐỨC ANH	04/02/2010	
4	9.7	HOÀNG GIA BẢO	24/03/2010	
5	9.7	PHÙNG NGỌC KHÁNH BĂNG	15/11/2010	x
6	9.7	ĐÌNH QUỐC BÌNH	23/09/2010	
7	9.7	PHẠM TẤN DUY	30/01/2009	
8	9.7	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	16/09/2010	
9	9.7	HỒ HOÀNG HIẾU	03/09/2010	
10	9.7	NGUYỄN LIỄU HOÀNG HIẾU	08/04/2010	
11	9.7	TRỊNH XUÂN HUY HOÀNG	19/03/2010	
12	9.7	PHAN GIA KHANG	02/12/2007	
13	9.7	NGUYỄN HOÀNG TRẦN KHANG	19/07/2010	
14	9.7	VÕ MINH KHANG	12/09/2010	
15	9.7	ĐÌNH TUẤN KHANG	27/04/2010	
16	9.7	NGUYỄN ĐĂNG MINH KHOA	01/01/2010	
17	9.7	NGUYỄN MINH KHOA	14/08/2010	
18	9.7	NGUYỄN TUẤN KHOA	16/08/2010	
19	9.7	LÊ ĐỨC KHÔI	13/12/2010	
20	9.7	NGUYỄN TRẦN MINH KHÔI	31/12/2010	
21	9.7	LÊ ANH KIẾT	29/07/2010	
22	9.7	LÊ TUẤN KIẾT	13/08/2010	
23	9.7	PHẠM THIÊN KIM	03/11/2010	x
24	9.7	LƯU HOÀNG LÂM	01/12/2010	
25	9.7	NGUYỄN QUỐC LÂM	06/11/2010	
26	9.7	PHẠM HOÀNG PHI LONG	04/08/2010	
27	9.7	NGUYỄN PHÚC LỘC	20/07/2010	
28	9.7	TRƯƠNG VĂN MINH	07/05/2010	
29	9.7	TRƯƠNG HẢ NAM	14/06/2010	
30	9.7	PHẠM THỊ THANH NGÂN	07/04/2010	x
31	9.7	PHẠM CAO THÀNH NHÂN	15/04/2010	
32	9.7	NGUYỄN TẤN PHÁT	19/02/2010	
33	9.7	TRẦN TRƯƠNG NGỌC PHƯƠNG	03/05/2009	x
34	9.7	HUỶNH THỊ BẢO THỊ	14/11/2010	x
35	9.7	VÕ VĂN PHÚC THỊNH	20/04/2010	
36	9.7	ĐÀM THỊ PHƯƠNG THÙY	03/08/2010	x
37	9.7	TÔ THỊ THÙY TIÊN	13/06/2010	x